TỈNH ỦY NINH THUẬN
BAN CHỈ ĐẠO CHUYỂN ĐỔI SỐ
*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Số 03-BC/BCĐCĐS

Ninh Thuận, ngày 14 tháng 3 năm 2024

SỞ THÔNG TIN & TRUYỀN THÔNG
ĐẾN Số:
Ngày:
Chuyển:
Số và ký hiệu HS:

BÁO CÁO
kết quả triển khai thực hiện chuyển đổi số năm 2023 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận

---

Ban Chỉ đạo chuyển đổi tỉnh báo cáo kết quả triển khai thực hiện chuyển đổi số năm 2023, với những nội dung cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC MỤC TIÊU CỤ THỂ

Quán triệt, tuyên truyền sâu sắc chủ đề hành động năm 2023 của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số năm 2023 về *"Tạo lập và khai thác dữ liệu để tạo ra giá trị mới"*; Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh đề ra chủ đề hành động chuyển đổi số của tỉnh là *"Huy động mọi nguồn lực, tập trung phát triển, sử dụng dữ liệu số, tăng cường số hoá quy trình; mỗi cơ quan, đơn vị, địa phương phấn đấu hoàn thành ít nhất một sản phẩm chuyển đổi số năm 2023"*; chỉ đạo xây dựng và ban hành Kế hoạch số 02-KH/BCĐCĐS, ngày 09/3/2023 về hoạt động của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh năm 2023, kế hoạch đã đề ra 19 chỉ tiêu cụ thể trên 3 nhóm mục tiêu chính.

Triển khai thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số năm 2023 trong bối cảnh thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen; nhưng được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát, quyết liệt của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh và Ban Điều hành chuyển đổi số tỉnh, cùng với sự đoàn kết, quyết tâm, nỗ lực phấn đấu, tham gia tích cực của cơ quan, đoàn thể, đơn vị, doanh nghiệp và người dân, công tác chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh có nhiều chuyển biến tiến bộ; **có 13/19 chỉ tiêu** đạt và vượt kế hoạch; còn 04/19 chỉ tiêu chưa đạt kế hoạch, trong đó có 02/19 chỉ tiêu chưa có số liệu đánh giá cụ thể[1].

II. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHUYỂN ĐỔI SỐ

1. Phát triển nền tảng cho chuyển đổi số

1.1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh đã ban hành Kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh năm 2023; Ban Điều hành chuyển đổi số tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện chuyển đổi số năm 2023; Tổ công tác Đề án 06 ban

---

[1] Phụ lục 1: Kết quả thực hiện các mục tiêu cụ thể năm 2023

hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án 06/CP năm 2023 trên địa bàn tỉnh; ngoài ra, UBND tỉnh đã ban hành 45 Quyết định/Kế hoạch/Chỉ thị để triển khai thực hiện công tác chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh *(chi tiết tại Phụ lục 2)*.

Đến nay, 100% các cơ quan, đơn vị đã thành lập Ban chỉ đạo chuyển đổi số và đã ban hành các văn bản, kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số. Công tác kiểm tra, giám sát được các cấp ủy đảng quan tâm triển khai thực hiện *(Thành ủy Phan Rang-Tháp Chàm và Huyện ủy Ninh Hải),* cụ thể như sau:

Stt	Nội dung	Số lượng	Tỷ lệ	Ghi chú
1	Kế hoạch chuyển đổi số năm 2023	45 đơn vị	100%	
2	Kế hoạch truyền thông hưởng ứng ngày chuyển đổi số năm 2023	16 đơn vị		
3	Kế hoạch Phát động phong trào thi đua chuyển đổi số năm 2023	23 đơn vị		
4	Thành lập Ban chỉ đạo chuyển đổi số	36 đơn vị	100%	
5	Thành lập Tổ công nghệ số (CNS) cộng đồng cấp xã, phường, thị trấn	65 tổ	100%	840 thành viên
6	Thành lập Tổ CNS cấp thôn	446 tổ	100%	2.439 thành viên
7	Đăng ký sản phẩm chuyển đổi số	49 đơn vị		63 mô hình, giải pháp và sản phẩm

1.2. Công tác truyền thông, nâng cao nhận thức số, kỹ năng số

Công tác truyền thông về chuyển đổi số được cơ quan chức năng trong tỉnh thường xuyên tuyên truyền, cập nhật, phổ biến trên Cổng/Trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị, địa phương, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh [2].

---

[2] Đã phát sóng gần 500 tin, phóng sự về công tác quản lý dân cư, cấp số định danh cá nhân, thu thập thông tin dân cư, tổng điều tra dân số, cấp thẻ căn cư công công dân có gắn chíp điện tử và hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia 10/10 trên địa bàn tỉnh thông qua các bản tin thời sự Phát thanh, Truyền hình, các chuyên mục, chuyên đề, tạp chí; câu chuyện truyền thanh với Tiểu phẩm (Giấy tờ gặp khó - đã có chuyển đổi số; mở chuyên mục chuyển đổi số với thời lượng phát sóng 5 phút, phát sóng trong bản tin Thời sự 19h45 thứ năm hàng tuần để đưa tin, phóng sự, phỏng vấn hoặc gương tốt thực hiện Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 21/4/2023 của UBND tỉnh về phát triển chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số, thúc đẩy chuyển đổi số tỉnh. Xây dựng và đưa vào khai thác sử dụng chuyên trang chuyển đổi số của tỉnh để hỗ trợ người dùng trong việc cập nhật, truy xuất kịp thời các thông tin, văn bản về chuyển đổi số của Trung ương và của tỉnh. UBND tỉnh phối hợp Công ty SVTECH tổ chức Hội nghị về xu hướng CĐS và các giải pháp công nghệ ứng dụng CĐS trên các lĩnh vực, với hơn 70 đại biểu tham dự; Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức Hội thảo khoa học với chủ đề "Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, thúc đẩy CĐS trong sản xuất nông nghiệp", với hơn 30 đại biểu tham dự. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch phối hợp với Trung tâm Thông tin du lịch-Tổng cục Du lịch tổ chức Hội nghị Tập huấn sử dụng Thẻ Việt - Thẻ du lịch quốc gia và triển khai nền tảng số du lịch, với hơn 200 đại biểu tham dự.

Các hình thức truyền thông hưởng ứng: treo khẩu hiệu tại trụ sở, đặt banner trên Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị để lan truyền thông điệp Ngày Chuyển đổi số Quốc gia *"Chuyển đổi số giải quyết các vấn đề của xã hội vì một cuộc sống tốt đẹp hơn cho người dân"*. Tổ chức các cuộc thi trực tuyến và trực tiếp về chuyển đổi số phục vụ xây dựng nông thôn mới hướng tới nông thôn mới văn minh năm 2023, về thanh toán không dùng tiền mặt năm 2023.

Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành kế hoạch phát động phong trào thi đua chuyển đổi số năm 2023; kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, nâng cao nhận thức kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh. Tỉnh Đoàn đã ban hành Chương trình số 05-CTr/TĐTN-VP nâng cao năng lực số cho Đoàn viên, thanh thiếu niên giai đoạn 2023 - 2025[3]; tổ chức Ngày hoạt động cao điểm tình nguyện trong Tháng thanh niên năm 2023 với nội dung tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến, đăng ký tài khoản định danh điện tử VNeID mức độ 2.

Ngoài ra, Sở Thông tin và Truyền thông đã tổ chức gặp gỡ đối thoại với các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông trên địa bàn tỉnh nhằm tháo sỡ những khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp. Cục Thuế tỉnh đã triển khai Chương trình "Hóa đơn may mắn" (*với tổng giải thưởng 30 triệu/quý*) để khuyến khích người mua hàng lấy hóa đơn khi mua hàng hóa, dịch vụ; tạo lập thói quen tiêu dùng văn minh, mua bán hàng hóa phải có hóa đơn, chứng từ hợp pháp, bảo vệ quyền lợi cho người mua và khuyến khích người bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ sử dụng hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế.

1.3. Phát triển hạ tầng số

Hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin của tỉnh triển khai theo mô hình điện toán đám mây cho tất cả các ứng dụng: Dịch vụ công trực tuyến, Hệ thống thư điện tử, Hệ chương trình quản lý văn bản và hồ sơ công việc, Phần mềm chỉ đạo điều hành, Phần mềm đánh giá cán bộ, công chức, Dịch vụ giám sát an toàn thông tin và tất cả các hệ thống thông tin của các ngành,.... 100% cơ quan Nhà nước của tỉnh sử dụng dịch vụ trên hạ tầng điện toán đám mây của tỉnh.

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 07 doanh nghiệp cung cấp các dịch vụ viễn thông, internet và truyền hình cáp. Hạ tầng mạng truyền dẫn cáp quang để cung cấp dịch vụ internet cố định băng rộng và dịch vụ truy nhập internet 3G, 4G được phủ đến 100% số thôn trên địa bàn tỉnh. Đã lắp đặt 75 trạm 5G (5G NSA) trên địa bàn thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, đã phát sóng thử nghiệm 6 trạm. Tỷ lệ dân

---

[3] Phối hợp với Sở TT&TT tổ chức Hội nghị tập huấn triển khai Chương trình Chuyển đổi số trong tổ chức các hoạt động Đoàn, Hội và nâng cao kỹ năng sử dụng Internet, mạng xã hội cho hơn 150 cán bộ Đoàn chủ chốt và đoàn viên thanh niên thuộc các huyện, thành Đoàn và Đoàn trực thuộc tham gia tại các điểm cầu trực tuyến; Tổ chức lớp tập huấn chuyển đổi số cho thanh niên khởi nghiệp, lập nghiệp tại huyện Ninh Phước cho 50 đoàn viên; Triển khai 03 Đội hình trí thức trẻ tình nguyện hướng dẫn kỹ năng chuyển đổi số và khai thác Internet an toàn, hiệu quả trong chiến dịch TNTN hè năm 2023;...

số có điện thoại thông minh đạt 72,65%; tỷ lệ dân số từ 15 tuổi trở lên có điện thoại thông minh đạt 98,28%; tỷ lệ hộ gia đình có đường internet cáp quang băng rộng đạt 77,13%.

Về hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước: 100% cán bộ công chức, viên chức được trang bị máy tính; 100% cơ quan nhà nước đều có mạng nội bộ, kết nối mạng Internet băng rộng, mạng diện rộng của tỉnh và các Bộ, ngành Trung ương; mạng truyền số liệu chuyên dùng cấp II đã được triển khai, kết nối từ Trung ương đến cấp xã [4].

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch số 1146/KH-UBND về phát triển hạ tầng số tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2023 - 2025, định hướng đến năm 2030, với mục tiêu tập trung tăng cường chất lượng kỹ thuật và khả năng đáp ứng của hạ tầng số, phục vụ mạnh mẽ các môi trường đầu tư kinh doanh, chính quyền số, kinh tế số, xã hội số; chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông khẩn trương hoàn thành kết nối cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để làm sạch thông tin thuê bao di động và xử lý triệt để tình trạng SIM rác [5].

Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh được triển khai phần mềm ảo hóa và điện toán đám mây theo công nghệ mã nguồn mở để quản lý và tối ưu hóa hạ tầng máy chủ và thiết bị mạng; với hơn 21 máy chủ và nhiều thiết bị mạng, thiết bị bảo mật chuyên dụng duy trì hoạt động thông suốt, ổn định, đảm bảo an toàn, ngăn ngừa các cuộc tấn công từ bên ngoài, khai thác sử dụng 24/7, hạn chế tối đa việc mất an toàn thông tin và dữ liệu.

1.4. Số hóa nguồn dữ liệu

Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 321/QĐ-UBND ngày 23/3/2022 ban hành Danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung tỉnh Ninh Thuận. Các cơ quan chủ quản cơ sở dữ liệu thuộc Danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung và dữ liệu mở thực hiện kết nối, tích hợp các dữ liệu về hệ thống quản lý và chia sẻ cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh.

Kết nối thành công cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cổng dịch vụ công trực tuyến tỉnh và tổ chức khai thác có hiệu quả Nghị định số 104/2022/NĐ-CP; hiện đang triển khai kết nối cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với cơ sở dữ liệu về cán bộ, công chức, viên chức và cơ sở dữ liệu về Giáo dục và Đào tạo; đăng ký kết

---

[4] Hiện nay, 100% cán bộ công chức được trang bị máy tính; 100% các cơ quan chuyên môn thuộc tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và cấp xã đã có mạng nội bộ (LAN); 19 Sở ban ngành, 7 huyện, thành phố và 65 xã, phường, thị trấn đã kết nối mạng diện rộng (WAN) của tỉnh thông qua mạngtruyền số liệu chuyên dùng của Đảng và Nhà nước phục vụ truy cập internet và các phần mềm dùng chung, dịch vụ giám sát an toàn thông tin, và tất cả các hệ thống thông tin của các ngành,... 100% cơ quan nhà nước của tỉnh sử dụng dịch vụ trên hạ tầng điện toán đám mây của tỉnh.

[5] Đến nay, các doanh nghiệp viễn thông đã phối hợp với các thuê bao rà soát, cập nhật lại thông tin 33.814 thuê bao (Viettel Ninh Thuận 27.243 thuê bao, VNPT Ninh Thuận 5.737 thuê bao, Mobifone Ninh Thuận 834 thuê bao); thuê bao đã bị khóa 02 chiều do chủ thuê bao không thực hiện việc cập nhật lại thông tin thuê bao theo quy định 6.340 thuê bao (Viettel Ninh Thuận 1.629 thuê bao, VNPT Ninh Thuận 4.363 thuê bao, Mobifone Ninh Thuận 348 thuê bao).

nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu phục vụ triển khai Chính phủ điện tử, chuyển đổi số theo đề nghị của Cục Chuyển đổi số quốc gia.

Ngành Công an tiếp tục khai thác, sử dụng hiệu quả cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo Đề án 06/CP; thực hiện tốt việc kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư [6]. Ngành Tư pháp hiện đang triển khai xây dựng dự án "Số hóa dữ liệu hộ tịch từ Sổ hộ tịch trên địa bàn tỉnh" và đưa vào khai thác phần mềm quản lý cơ sở dự liệu công chứng, chứng thực trên địa bàn tỉnh. Ngành Nội vụ đang triển xây dựng Đề án lưu trữ tài liệu điện tử và xây dựng cơ sở dữ liệu về cán bộ, công chức, viên chức hiện đã hoàn thành việc nhập, cập nhật dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức thuộc tỉnh trên hệ thống phần mềm[7].

Ngành Giáo dục và Đào tạo đẩy mạnh triển khai thực hiện cơ sở dữ liệu về quản lý giáo dục. Ngành Y tế thực hiện kết nối cơ sở dữ liệu về Giấy khám sức khoẻ lái xe, Giấy chứng tử, Giấy chứng sinh tại cơ sở khám chữa bệnh phục vụ Đề án 06 [8]; rà soát, xác minh, cập nhật, làm sạch dữ liệu tiêm chủng: triển khai ký xác nhận "Hộ chiếu vắc xin" cho người dân theo hướng dẫn tại Công văn số 1908/BYT-CNTT ngày 15/04/2022 của Bộ Y tế được 667.981/667.981 người đạt 100%; rà soát, cập nhật, làm sạch được 136.249/141.981 mũi tiêm cần chỉnh sửa, tỷ lệ đạt 96% trên nền tảng Quản lý tiêm chủng COVID-19; số hóa hồ sơ kết quả giải quyết thủ tục hành chính đạt 62,78%. Ngành Lao động - Thương binh và Xã hội triển khai cơ sở dữ liệu về đối tượng bảo trợ xã hội và người có công, với 24.021 hồ sơ, các đối tượng đã được xác thực với hệ thống cơ sở dữ liệu Quốc gia về Dân cư là 13.374 đối tượng;

Ngành Tài chính hoàn thành việc xây dựng và đưa vào khai thác sử dụng cơ sở dữ liệu về giá. Ngành Tài nguyên-Môi trường đã tập trung triển khai xây dựng, đưa vào vận hành, cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu hồ sơ địa chính (18 xã, phường, thị trấn, với hơn 128.349 thửa đất) và cơ sở dữ liệu tài nguyên môi trường biển. Ngành Nông nghiệp triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu của ngành như dữ liệu về bảo vệ thực vật, quản lý thuốc bảo vệ thực vật, quản lý công tác thú y, giám sát tàu cá với 100% tàu cá đăng ký tại tỉnh được cập nhật trên hệ thống, dữ liệu thủy lợi, dữ liệu về bản đồ hiện trạng rừng, diễn biến rừng và cảnh báo cháy rừng, áp dụng tưới tự động, tưới nhỏ giọt, máng ăn, máng uống tự động,... trong trồng trọt và chăn nuôi.

---

[6] Sử dụng thẻ CCCD tích hợp thông tin thẻ BHXH phục vụ người dân đi khám bệnh tại các Cơ sở y tế (hiện có 79/79 cơ sở y tế đã thực hiện). Tính ngày 15/11/2023, đã có 732.641 trường hợp sử dụng thẻ CCCD gắn chíp khám chữa bệnh BHYT; tra cứu thành công 636.543/732.641 trường hợp đạt 86,8% theo hướng dẫn tại công văn số 931/BYT ngày 28/02/2022 của Bộ Y tế và công văn số 533/BHYT -CSYTngày 01/3/2022 của BHXH VN, Tính từ ngày 01/01/2023 đến 15/11/2023, tổng số lượt thanh toán viện phí qua hình thức không dùng tiền mặt trên toàn tỉnh là 52.681 lượt/38.077.724.948 đồng.

[7] Tính đến ngày 25/11/2023, các cơ quan, đơn vị, địa phương trong toàn tỉnh đã cập nhật, chỉnh sửa, bổ sung và ký số phê duyệt 12.240 trong tổng số 14.764 hồ sơ CBCCVC được lưu trữ trên cơ sở dữ liệu về CBCCVC của tỉnh.

[8] Giấy khám sức khoẻ lái xe liên thông dữ liệu, ký số: 7.071 hồ sơ; Giấy chứng sinh liên thông dữ liệu, ký số: 7.145 hô sơ; Giấy chứng tử liên thông dữ liệu, ký số: 33 hồ sơ

Khối các cơ quan đảng triển khai phần mềm Hệ thống thông tin chuyên ngành Tổ chức - xây dựng Đảng (quản lý cơ sở dữ liệu đảng viên, Kho hồ sơ bảo vệ chính trị nội bộ, quản lý cán bộ, công chức).

1.5. Xây dựng nền tảng số

Duy trì, nâng cấp nền tảng tích hợp và chia sẻ dữ liệu của tỉnh phục vụ cho việc gửi nhận văn bản điện tử, kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan nhà nước của tỉnh với Trung ương qua nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia, đến nay đã thực hiện kết nối với 08/15 cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin quốc gia thông qua trục. Nền tảng kho dữ liệu dùng chung của tỉnh (Data warehouse) đã hoàn thành và đưa vào sử dụng, hiện đang triển khai tích hợp cơ sở dữ liệu các ngành[9] vào Data warehouse để chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu mở của tỉnh cho các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp và người dân để khai thác sử dụng theo quy định. Hệ thống thông tin kinh tế xã hội của tỉnh đã được đưa vào vận hành và kết nối với Hệ thống báo cáo của Chính phủ.

Triển khai thí điểm Hệ thống thông tin nguồn cấp tỉnh để nâng cao hiệu quả hoạt động thông tin cơ sở dựa trên ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số; phần mềm quản lý cán bộ, công chức, viên chức để cập nhập, quản lý dữ liệu. Nền tảng địa chỉ số gắn với bản đồ số: Bưu điện tỉnh đã thu thập, gán mã địa chỉ số với tổng số 146.338 địa chỉ của các cơ quan Đảng, Nhà nước, cơ sở y tế, giáo dục, điểm cung cấp dịch vụ bưu chính của Bưu điện và các địa chỉ nhà dân trên địa bàn tỉnh. Ngoài ra, hiện nay có hơn 41 phần mềm, cơ sở dữ liệu quản lý chuyên ngành để phục vụ cho công tác chuyên môn, nghiệp vụ của ngành, cơ quan, đơn vị.

1.6. Bảo đảm an toàn thông tin

Duy trì hoạt động hệ thống giám sát an toàn, an ninh mạng và bảo mật dữ liệu cho các hệ thống thông tin Chính quyền số theo mô hình 04 lớp. Hệ thống đã được kết nối, chia sẻ dữ liệu giám sát, chia sẻ thông tin về mã độc cho Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia theo quy định; 100% (28/28) hệ thống thông tin cơ quan nhà nước được phê duyệt và triển khai phương án bảo vệ theo cấp độ, đáp ứng các tiêu chí về an toàn thông tin để kết nối vào cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Trung tâm tích hợp dữ liệu Tỉnh ủy được nâng cấp, cài đặt phần mềm diệt Virus bản quyền để tăng cường công tác đảm bảo an toàn thông tin, bảo mật cơ sở dữ liệu và các ứng dụng vận hành trên hệ thống mạng thông tin diện rộng của Đảng, mạng Internet.

Công an tỉnh đã triển khai xây dựng hồ sơ đề xuất cấp độ đối với 04 hệ thống thông tin quan trọng của ngành theo quy định; kết nối mạng BCAnet và các hệ

---

[9] CSDL về Bảo trợ xã hội, CSDL về giá, CSDL về giáo dục và đào tạo, CSDL Báo cáo KTXH, CSDL về Dịch vụ công và CSDL về Phản ánh hiện trường.

thống cơ sở dữ liệu của lực lượng Công an; theo dõi vận hành hệ thống giám sát an ninh kênh truyền phục vụ dự án cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư tại Trung tâm mạng BCAnet Công an tỉnh.

Triển khai sử dụng nền tảng ứng cứu sự cố cho các thành viên Đội ứng cứu sự cố an toàn thông tin của tỉnh, với 30 thành viên; theo dõi triển khai khắc phục kịp thời các lỗ hổng bảo mật theo cảnh báo của Cục An toàn thông tin; tiếp tục rà soát, đầu tư nâng cấp hạ tầng thông tin để bảo đảm an toàn, an ninh mạng khi triển khai kết nối, khai thác cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Hệ thống giám sát an toàn, an ninh mạng (SOC) hoạt động ổn định, thực hiện tốt việc kết nối, chia sẻ thông tin giám sát, thông tin về mã độc cho Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia theo quy định [10]. Trong năm 2023, công tác bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng của tỉnh được tăng cường và đảm bảo, không có sự cố tấn công mạng xảy ra tại tỉnh.

Triển khai đầu tư, nâng cấp các thiết bị, phần mềm bảo đảm an ninh mạng trong các cơ quan đảng, mặt trận, đoàn thể theo Quy định số 5572- QĐ/VPTW, ngày 19/01/2021; xây dựng các giải pháp an toàn, an ninh thông tin cho các hệ thống mạng công nghệ thông tin các cơ quan đảng trong toàn Đảng bộ tỉnh; ứng dụng các giải pháp an ninh, mã hóa đường truyền, mã hóa các trang thiết bị đầu cuối của hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến của tỉnh, bảo đảm bảo mật, an toàn, an ninh thông tin cho Hệ thống thông tin chuyên ngành tổ chức - xây dựng Đảng, phần mềm chuyên ngành Ủy ban kiểm tra. Tăng cường công tác bảo vệ bí mật nhà nước trên máy tính, mạng máy tính, bố trí máy tính phục vụ chung các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy để thực hiện việc quản lý, lưu trữ, khai thác các văn bản có độ "Mật" trở lên.

1.7. Phát triển nguồn nhân lực

Hiện nay, số lượng cán bộ, công chức, viên chức chuyên trách về công nghệ thông tin của tỉnh hiện có 87 người, có 04 công chức, viên chức chuyên trách công nghệ thông tin đã tham gia lớp bồi dưỡng đội ngũ nòng cốt chuyển đổi số; thành lập 446 Tổ cộng nghệ số cộng đồng cấp xã, thôn/khu phố với 2.439 thành viên; đã tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số cho 210 cán bộ lãnh đạo UBND cấp xã, 983 thành viên Tổ chuyển đổi số cộng đồng và 150 cán bộ Đoàn, đoàn viên thanh niên. Đây là lực lượng nòng cốt để tham gia vào công tác tham mưu triển khai thực hiện công tác chuyển đổi số, đưa nền tảng số, công nghệ số, kỹ năng số đến với người dân, qua đó thúc đẩy nhanh quá trình chuyển đổi số của tỉnh.

---

[10] Đến tháng 10/2023, hệ thống giám sát máy chủ (Viettel CyCir) có 47.889 cảnh báo mức độ trung bình, 2.465 cảnh báo mức độ cao và 617 cảnh báo mức độ nghiêm trọng; hệ thống giám sát máy trạm (Viettel Ajiant) có 75.929 cảnh báo mức độ thấp, 63.206 cảnh báo mức độ trung bình, 10.073 cảnh báo mức độ cao. Các cảnh báo đã được Trung tâm phối hợp với đơn vị giám sát an ninh mạng (Viettel) rà soát, xác minh các tiến trình cảnh báo và xử lý kịp thời, đảm bảo hệ thống luôn hoạt động ổn định, xuyên suốt.

Đồng thời, đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, nâng cao nhận thức kỹ năng số các sở, ban, ngành, mặt trận, đoàn thể và địa phương trên địa bàn tỉnh. Sở Thông tin và Truyền thông đã phối hợp Cục Chuyển đổi số quốc gia đăng ký tổ chức khóa bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số trên Nền tảng học trực tuyến mở đại trà OneTouch 1.532 học viên (cấp tỉnh: 413 học viên; cấp huyện, xã: 1.119 học viên); Bộ Công an và Đại học Bách khoa Hà Nội đào tạo trực tuyến MOOC theo Đề án 06/CP: 717 học viên (cấp tỉnh: 137 học viên; cấp huyện, xã: 580 học viên). Tổ chức Đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, nâng cao nhận thức kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện, xã 903 người[11]; triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ cho cán bộ, công chức, viên chức chuyên trách về công công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh.

Sở Thông tin và Truyền thông đã phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Tỉnh đoàn tổ chức thành công Hội thi Tin học trẻ tỉnh Ninh Thuận lần thứ XX năm 2023, với 129 hồ sơ đăng ký dự thi, tăng 27 hồ sơ so với năm 2022. Kết quả Hội thi, Ban Tổ chức đã trao giải thưởng cho 12 thí sinh đạt giải, đồng thời chọn 04 thí sinh đại diện ở 03 cấp học tham gia Hội thi tin học trẻ toàn quốc.

2. Phát triển chính quyền số

- Duy trì, triển khai thực hiện Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc không giấy tờ tại Tỉnh ủy và tất cả các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố. Hiện nay, có 38 đơn vị tham gia Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc không giấy tờ. Kết quả, từ ngày 01/01-31/10/2023 đã tổ chức 112 phiên họp.

- Hội nghị truyền hình trực tuyến được kết nối liên thông 4 cấp từ Trung ương, tỉnh, huyện và 65/65 xã, phường, thị trấn, đảm bảo 100% cuộc họp qua hội nghị truyền hình giữa UBND tỉnh với các cơ quan nhà nước, UBND cấp huyện, cấp xã.

- Hệ thống thông tin kinh tế - xã hội tỉnh đã thực hiện số hóa 895 biểu trong đó: 475 biểu báo cáo và 420 biểu số liệu; trong năm 2023, đã thực hiện số hóa, cập nhật 626/528 biểu điện tử được giao, với hơn 340 tài khoản tham gia hệ thống.

- Hệ thống thông tin tổng hợp phục vụ công tác chỉ đạo điều hành cấp uỷ, cập nhật thông tin, số liệu cụ thể của từng bộ phận chuyên môn, các đơn vị phục vụ kịp thời công tác tham mưu, tổng hợp góp phần nâng cao chất lượng các hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành trong các cơ quan Đảng, chính quyền và tổ chức chính trị-xã hội tỉnh Ninh Thuận. Đến nay, có 47 cơ quan, đơn vị tham gia

---

[11] Huyện Ninh Hải 04 lớp: 410 người; huyện Ninh Phước 01 lớp: 164 người; huyện Thuận Bắc 01 lớp: 147 người; huyện Thuận Nam 01 lớp: 182 người); huyện Ninh Sơn 155 người; thành phố Phan Rang_Tháp Chàm 01 lớp: 220 người;

nhập liệu trên phần mềm với gần 250 tài khoản; 710/1.030 biểu mẫu báo cáo thuộc 7 lĩnh vực đã được nhập liệu lên hệ thống.

- Phần mềm hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc (TD.Office): Toàn tỉnh hiện có 26/26 Sở, ban, ngành và 7/7 UBND cấp huyện, 65/65 UBND cấp xã đã triển khai Phần mềm Quản lý văn bản và hồ sơ công việc được tích hợp chứng thư số và được gắn mã định danh. Đồng thời, bổ sung chức năng quản lý tài liệu và lưu trữ điện tử trên phần mềm TD.Office. Hiện nay, việc trao đổi, xử lý văn bản trên môi trường mạng (trừ văn bản mật) đạt 98,90% đối với cấp tỉnh, 96,52% đối với cấp huyện và 94,89% đối với cấp xã. Việc sử dụng chữ ký số cá nhân toàn tỉnh đạt 97,22%, tăng 9,48% so với cùng kỳ (cấp tỉnh 98,91%; cấp huyện 97,40%; cấp xã 94,64%). [12].

- Hệ thống thư điện tử công vụ: Đến nay, đã tạo mới 1.132 tài khoản, tổng số thư hiện tại 8.122, khôi phục mật khẩu: 392 tài khoản; thường xuyên theo dõi chặn lọc thư rác hàng ngày, trung bình khoảng 200 thư/ngày, chặn tài khoản phát tán thư rác vào hệ thống 42 tài khoản [13];

- Cổng/Trang thông tin điện tử: [14] Đã chuyển đổi công nghệ IPv4 sang IPv6 và kết nối với Hệ thống giám sát, đo lường (Hệ thống EMC) của Bộ Thông tin và Truyền thông; được theo dõi, giám sát, bảo vệ dữ liệu, bảo đảm an toàn thông tin theo mô hình 4 lớp. Hoàn thiện mở tiểu mục Đề án 06/CP trong mục Chuyển đổi số trên Chuyên trang chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận nhằm hỗ trợ người dùng trong việc truy xuất và cập nhật thông tin kịp thời các văn bản liên quan đến Đề án 06 của Trung ương và của Tỉnh.

- Cổng dịch vụ công trực tuyến: Toàn tỉnh có 823 dịch vụ công trực tuyến (334 dịch vụ công trực tuyến toàn trình và 489 dịch vụ công trực tuyến một phần) [15]. Đến nay, đã đồng bộ trạng thái và tích hợp 806/823 dịch vụ công trực tuyến lên Cổng dịch vụ công quốc gia đạt 97,93%. Tổng số thủ tục hành chính được triển

---

12 Từ ngày 01/01/2023 đến ngày 30/11/2023, tổng số văn bản đi/đến toàn tỉnh là 1.019.245 văn bản (tăng 8,51% so với cùng kỳ năm 2022), trong đó có 235.855 văn bản đi (tăng 7,58%) và 783.390 văn bản đến (tăng 8,8%); cấp tỉnh có 96.485 văn bản đi (tăng 8,65%) và 319.355 văn bản đến (tăng 4,01%); cấp huyện có 71.081 văn bản đi (tăng 8,62%) và 139.456 văn bản đến (tăng 13,67%); cấp xã có 68.298 văn bản đi (tăng 22,14%) và 324.579 văn bản đến (tăng 29,19%)... Việc sử dụng Phần mềm TD.Office trong thời gian qua vẫn còn một số tồn tại, hạn chế, một số đơn vị có tỷ lệ ký số văn bản chưa cao, gồm: Sở Kế hoạch và Đầu tư 96,35%; Sở Nông nghiệp và PTNT 96,77%; Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch 96.40%, huyện Bác Ái 85,64%, xã Phước Hòa đạt 61,11%, Phước Thành đạt 67,62%, xã An Hải 70,62%, xã Phước Hải 74,53%.

13 Tỷ lệ CBCC,VC thường xuyên sử dụng hệ thống thư điện tử công vụ trong phối hợp xử lý công việc đạt tỷ lệ từ 90 - 95%. 100% giấy mời họp, tài liệu họp và lịch công tác của UBND tỉnh và các Sở, ban, ngành đều được gửi qua hệ thống thư điện tử, góp phần tạo môi trường làm việc điện tử rộng khắp, nâng cao năng suất, hiệu quả trong công việc.

14 Cổng thông tin điện tử của tỉnh đã được nâng cấp, tích hợp 26 Trang thông tin điện tử thành phần của 19 Sở, ban, ngành, 07 huyện, thành phố; tích hợp các Trang thông tin điện tử của HĐND tỉnh, Công an tỉnh và chuyên trang chuyển đổi số của tỉnh; liên kết Cổng/Trang TTĐT của các cơ quan Đảng, Đoàn thể tạo môi trường giao tiếp, công khai minh bạch hoạt động của các cơ quan nhà nước với người dân và doanh nghiệp. Trong năm 2023 đã cập nhật, đăng tải 13.637 tin bài (tăng 10%), trong đó Cổng TTĐT tỉnh có 1.037 tin bài (tăng 14,46%). Xây dựng và đưa vào sử dụng chuyên trang Chuyển đổi số tỉnh, đến nay đã cập nhật hơn 153 văn bản, 155 tin bài và 16 tạp chí về chuyển đổi số; cập nhật cẩm nang chuyển đổi số và Cẩm nang phòng chống tin giả, tin sai sự thật trên không gian mạng.

15 Cấp tỉnh 595 DVCTT (265 DVCTT toàn trình và 324 DVCTT một phần); cấp huyện 194 DVCTT (53 DVCTT toàn trình và 111 DVCTT một phần); cấp xã 70 DVCTT (16 DVCTT toàn trình và 54 DVCTT một phần).

khai thanh toán trực tuyến 484 thủ tục (cấp tỉnh: 383 thủ tục, cấp huyện: 71 thủ tục và cấp xã: 30 thủ tục); có 25 thủ tục có phát sinh giao dịch thanh toán trực tuyến; tổng số hồ sơ có thu phí, lệ phí 4.415 hồ sơ; có 619 hồ sơ giao dịch thanh toán trực tuyến. Năm 2023, toàn tỉnh đã tiếp nhận và cập nhật được 356.161 hồ sơ trên hệ thống, tăng 83,5%; tỷ lệ hồ số tiếp nhận trực tuyến qua mạng đạt 82,41%. Đã giải quyết 352.264 hồ sơ, tăng 81,9%, tỷ lệ hồ sơ xử lý đúng và trước hạn đạt 99,35%, đồng bộ trạng thái hồ sơ lên Cổng DVC quốc gia đạt 89,52%.

- Hoàn thiện mở tiểu mục Đề án 06/CP trong mục Chuyển đổi số trên Chuyên trang chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận nhằm hỗ trợ người dùng trong việc truy xuất và cập nhật thông tin kịp thời các văn bản liên quan đến Đề án 06 của Trung ương và của tỉnh.

- Trung tâm giám sát an toàn, an ninh mạng (SOC) và điều hành đô thị thông minh (IOC) hoạt động ổn định; Trung tâm IOC được kết nối, tích hợp 12 hệ thống thông tin để theo dõi, giám sát; thực hiện chế độ báo cáo kết quả giám sát tình hình hoạt động Trung tâm SOC và IOC hàng tuần và phát hành bản tin điện tử SOC và IOC hàng tháng gửi cho các sở, ban, ngành, địa phương, UBND tỉnh để biết chỉ đạo.

- Công tác giám sát thông tin trên internet và mạng xã hội: Trong năm 2023, giám sát thông tin trên mạng xã hội với tổng lượt giám sát: 179.925. Có 210.795 tin liên quan tỉnh Ninh Thuận, trong đó có 18.002 tin tích cực (8,5%), 4.630 tin tiêu cực (2,2%) và 188.163 tin trung lập (89,3%). Các tin tiêu cực được Sở sàng lọc và phối hợp với các đơn vị liên quan kiểm tra, xác định hành vi và xử lý. Thành phố Phan Rang-Tháp Chàm đã triển khai xây dựng và đưa Trung tâm điều hành đô thị thông minh (IOC) thành phố đi vào hoạt động; Sở Thông tin và Truyền thông đã phối hợp với Công ty Cổ phần FPT xây dựng hoàn thiện dựng App "Công dân số Ninh Thuận" và nền tảng thi trực tuyến tỉnh Ninh Thuận để phục vụ chính quyền, người dân và doanh nghiệp.

Thực hiện kết nối, khai thác sử dụng hiệu quả 10 cơ sở dữ liệu/Hệ thống thông tin quốc gia; Hội nghị truyền hình trực tuyến được kết nối liên thông 4 cấp Trung ương đến tỉnh, huyện và xã; triển khai các hệ thống thông tin phục vụ lãnh đạo chỉ đạo, điều điều hành hoạt động hiệu quả [16]. Chính quyền số từng bước được hình thành và phát triển, hỗ trợ tích cực, hiệu quả cho công tác tham mưu, tổng hợp và

---

16 Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc không giấy tờ; Hệ thống hồ sơ công việc được triển khai, liên thông văn bản 4 cấp, việc trao đổi, xử lý văn bản trên môi trường mạng đạt 98,74% đối với cấp tỉnh, 97,18% đối với cấp huyện và 93,74% đối với cấp xã (vượt chỉ tiêu theo Nghị quyết 09-NQ/TU). Cổng dịch vụ công tỉnh được triển khai với 829 dịch vụ công trực tuyến đạt 100% TTHC đủ điều kiện; tích hợp, đồng bộ trạng thái hồ sơ lên Cổng dịch vụ công quốc gia đạt 97,95%; kết nối với hệ thống CSDL quốc gia về dân dự, kết nối liên thông TTHC với 6 Bộ ngành Trung ương, hệ thống thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin kinh tế xã hội tỉnh; Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh được triển khai đồng bộ, thống nhất trong toàn tỉnh và kết nối liên thông Cổng DVC quốc gia; Nền tảng kho dữ liệu dùng chung của tỉnh; Cổng/Trang TTĐT tỉnh,... Trung tâm giám sát an toàn, an ninh mạng (SOC) và điều hành đô thị thông minh (IOC) hoạt động ổn định, hiệu quả. Phần mềm gửi nhận và xử lý văn bản E-Office được triển khai trong tất cả các cơ quan Đảng, Mặt trận và đoàn thể của tỉnh, kết nối liên thông với khối các cơ quan nhà nước; Cổng/Trang Thông tin điện tử thành phần của Đảng bộ tỉnh,...

công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành tại các cơ quan Đảng, Nhà nước trên địa bàn tỉnh; việc việc trao đổi, xử lý văn bản điện tử tăng cao; hầu hết các Sở, ngành đều triển khai kết nối, khai thác sử dụng hiệu quả cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; số hóa, xây dựng cơ sở dữ liệu chuyên ngành [17].

3. Phát triển kinh tế số

Tỷ trọng kinh tế số trong GRDP của tỉnh đạt 9,56% tăng 0,03%, trong đó kinh tế số ICT chiếm 6,7%, kinh tế số nền tảng chiếm 2,86%.

Đã thực hiện hỗ trợ, hướng dẫn và kích hoạt tài khoản bán hàng cho 95 đơn vị tham gia giới thiệu, với hơn 350 sản phẩm (trong đó 123 sản phẩm OCOP của 50 đơn vị) tham gia sàn giao dịch thương mại điện tử tỉnh, đạt 100%, vượt 10% kế hoạch. Năm 2023, trên sàn có 253 tài khoản tham gia sàn với 128 đơn đặt hàng, tổng giá trị giao dịch gần 53 triệu đồng. Triển khai vận hành khai thác sử dụng sàn thương mại điện tử tỉnh với tên miền sanphamninhthuan.vn; xây dựng kế hoạch phát triển thương mại điện tử năm 2023. Tổ chức Tuần lễ giao dịch sàn thương mại điện tử tỉnh Ninh Thuận năm 2023, với các hoạt động thông tin, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội; kết nối, hướng dẫn tham gia gian hàng trên sàn thương mại điện tử tỉnh Ninh Thuận năm 2023; tổ chức tập huấn kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong xúc tiến thương mại cho các tổ chức, doanh nghiệp khu vực Nam Trung Bộ. Ngoài ra, tiếp tục theo dõi, hỗ trợ 14 doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất kinh doanh tham gia các sàn thương mại điện tử nội địa.

Doanh nghiệp công nghệ số trên địa bàn tỉnh hiện có 876 doanh nghiệp đang hoạt động[18]; 100% doanh nghiệp đã triển khai chữ ký số, phần mềm kế toán điện

---

[17] Đến nay việc trao đổi, xử lý văn bản điện tử tăng cao; hầu hết các Sở, ngành đều triển khai kết nối, khai thác sử dụng hiệu quả CSDL quốc gia về dân cư; số hóa, xây dựng CSDL chuyên ngành (Sở TTTT đã triển khai tích hợp 6 CSDL chuyên ngành vào kho dữ liệu dùng chung của tỉnh, hiện đang triển khai xây dựng Cổng dữ liệu mở cung cấp dữ liệu, 100% dữ liệu của ngành đã được số hóa, xây dựng CSDL; Sở Y tế, Sở NNPTNT đã triển khai thực hiện việc số hóa, xây dựng CSDL ngành nhưng chưa kết nối, tích hợp CSDL chung của ngành; Sở GDĐT đã triển khai thu thập và số hóa dữ liệu trên CSDL ngành và Hệ Chương trình Quản lý giáo dục với khoảng 140 nghìn học sinh các cấp học và trên 10,5 nghìn CBCCVC ngành giáo dục, số hóa hồ sơ sổ sách nhà trường, thiết lập trên 10 nghìn tài khoản Office 365 cho cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên toàn ngành đạt 100%; Sở TNMT đã triển khai thực hiện việc số hóa, xây dựng CSDL đất đai nhưng kết nối, tích hợp CSDL dùng chung của tỉnh và CSDL quốc gia về đất đai); thực hiện tốt việc đăng tải tin bài trên Cổng/Trang TTĐT (Sở TTTT đăng tải hơn 500 tin bài trên Cổng TTĐT tỉnh và 170 tin bài trên Trang TTĐT của Sở, Sở Y tế 690 tin bài, Sở NNPTNT đăng tải hơn 186 tin bài, Sở GDĐT đăng tải hơn 127 tin bài, Sở TNMT đã đăng tải hơn 236 tin bài),...

Văn phòng Tỉnh ủy đã chỉ đạo tập trung triển khai sử dụng tốt Phần mềm gửi nhận và xử lý văn bản E-Office, đến nay, tỷ lệ trao đổi, xử lý văn bản trên môi trường mạng đạt 95%. Triển khai cập nhật đầy đủ hệ thống biểu mẫu báo cáo lên Hệ thống thông tin tổng hợp phục vụ công tác chỉ đạo điều hành cấp uỷ, đến nay, có tổng số 47 cơ quan, đơn vị tham gia nhập liệu trên phần mềm với gần 300 tài khoản, cập nhật 610/1.030 biểu mẫu báo cáo;, đến đã số hóa, cập nhật 8.988 trang tài liệu/142 đơn vị bảo quản trên Hệ thống thông tin quản lý tài liệu cơ quan đảng; đăng tải 153 tin bài trên Cổng thông tin thành phần Văn phòng Tỉnh ủy và 370 tin bài trên Cổng thông tin Đảng bộ tỉnh.

Cơ quan Tỉnh đoàn đã triển khai Hệ thống hội nghị trực tuyến; việc trao đổi, xử lý văn bản điện tử quan hệ thống E-Office đạt 94,26%; triển khai họp không giấy tờ thông qua quét mã QR và phần mềm E-Office; tích cực phối hợp hướng dẫn, hỗ trợ người dân sử dụng DVC trực tuyến; đăng tải hơn 500 tin bài trên Trang TTĐT,...

[18] Tổng số doanh nghiệp hoạt động đến ngày 20/11/2023, có 4.303 doanh nghiệp/88.895 tỷ đồng, trong đó có 1.504 doanh nghiệp đã sử d ng Căn c ớc công dân để đăng ký doanh nghiệp, chiếm 35,05%; trong đó có 876 doanh nghiệp đanghoạt động có đăng ký ngành nghề thuộc các loại hình sản xuất phần cứng, điện tử, sản xuất phần mềm, cung cấp dịch v CNTT, phân phối sản phẩm CNTT, chiếm 20,35%. Tỷ lệ hồ sơ doanh nghiệp đăng ký, sửa đổi, bổ sung qua Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp tại địa chỉ https://dangkykinhdoanh.gov.vn chiếm tỷ lệ 77,87%.

tử và các nền tảng số; 100% doanh nghiệp, hộ kinh doanh đã kê khai đăng ký sử dụng hóa đơn điện tử[19].

Năm 2023, Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 39/2023/NQ-HĐND, ngày 14/12/2023 Quy định chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2024-2028; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, trong đó hỗ trợ cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa với số tiền 580 triệu đồng, đến nay đã có 04 doanh nghiệp đủ điều kiện hỗ trợ tư vấn cho doanh nghiệp nhỏ và vừa theo Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021; Cục thuế tỉnh đã triển khai thành công HĐĐT khởi tạo từ máy tính tiền trên địa bàn tỉnh theo Chỉ thị số 04/CT-UBND.

Phát triển thanh toán không dùng tiền mặt: đã triển khai kết nối thanh toán với các đơn vị trường học, bệnh viện, công ty điện, công ty cấp thoát nước, công ty vệ sinh môi trường, các công ty viễn thông, bưu chính trên địa bàn đô thị để thanh toán thu học phí, viện phí, tiền điện... bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt, ưu tiên thanh toán trên thiết bị di động, thanh toán qua thiết bị chấp nhận thẻ. Tổng doanh số thanh toán không dùng tiền mặt năm 2023 trên địa bàn tỉnh ước đạt 314.792 tỷ đồng, chiếm 70,07% trong tổng doanh số thanh toán qua ngân hàng, tăng 67.436 tỷ đồng (+27,26%) so với năm 2022.

Ngành Giáo dục và Đào tạo thực hiện thu học phí không dùng tiền mặt trong năm học 2022-2023 là 8,9 tỷ; đạt 44,3%, trong đó các trường thuộc địa bàn thành phố đạt trên 73,38%, các trường thuộc các huyện không thu được học phí không dùng tiền mặt là Thuận Nam, Thuận Bắc, Bác Ái. Ngành Y tế đang đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt trong thanh toán viện phí, tổng số lượt thanh toán viện phí không dùng tiền mặt trên toàn tỉnh là 52.681 lượt có phát sinh chi phí, với tổng số tiền được thanh toán là 38,87 tỷ đồng, tỷ lệ thanh toán viện phí không dùng tiền mặt đạt 12,87%. Ngành Lao động, Thương binh và Xã hội tiến hành thu thập thông tin mở tài khoản cho đối tượng đến tháng 11/2023 và thực hiện chi trả qua tài khoản không dùng tiền mặt là 3.878/15.127 (*Người có công, bảo trợ xã hội*) chiếm 25,63% so với tổng số đối tượng quản lý, với số tiền chi trả qua tài khoản trên 3,7 tỷ đồng. Ngành Công Thương cung cấp danh sách các doanh nghiệp/hộ kinh doanh tham gia Hội chợ thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt cho 48 danh nghiệp tham gia tại Hội chợ Công thương Khu vực Nam Trung bộ - Ninh Thuận năm 2023.

---

[19] Cục thuế đã hoàn thành kế hoạch 100% doanh nghiệp, hộ kinh doanh theo phương pháp kê khai đăng ký sử dụng hóa đơn điện tử. Cụ thể, tính đến ngày 13/11/2023, đã có 3.775 doanh nghiệp, 913 hộ kinh doanh theo phương pháp kê khai đăng ký sử dụng HĐĐT và 19 triệu HĐĐT được phát hành. (so với 9 tháng đầu năm 2023 tăng thêm 66 doanh nghiệp và 18 hộ kinh doanh theo phương pháp kê khai đăng ký sử dụng HDDT và trên 2 triệu HDDT được phát hành)

4. Phát triển xã hội số

Đẩy mạnh triển khai các nền tảng hỗ trợ giáo dục và dạy học, hồ sơ sức khỏe điện tử cho người dân, công dân số, thanh toán số trên địa bàn tỉnh [20]. Thu thập và cập nhập lên phần mềm nền tảng địa chỉ số là 146.587 địa chỉ, đạt 100% (trong đó địa chỉ nhà tư nhân là 144.319 địa chỉ).

Hệ thống phản ánh hiện trường hoạt động hiệu quả, giúp nâng cao hiệu quả tương tác giữa người dân với chính quyền. Trong năm 2023, hệ thống đã tiếp nhận là 470 phản ánh (lũy kế 2.343 phản ánh); chuyên mục Hỏi - Đáp tiếp nhận và trả lời 36 câu hỏi của người dân, doanh nghiệp. Hầu hết các phản ánh, câu hỏi đều được các sở, ban, ngành, địa phương trả lời đúng thời hạn quy định, nội dung trả lời rõ ràng, cụ thể được đa số người dân đồng tình.

Triển khai phát triển, từng bước hình thành công dân số (tính đến tháng 6/2023, tỉnh Ninh Thuận đã hoàn thành việc thu nhận hồ sơ căn cước công dân cho 561.747/561.747 công dân đủ điều kiện cấp căn cước công dân, đạt 100%. Tính đến ngày 15/11/2023 toàn tỉnh thu nhận hồ sơ cấp căn cước công dân cho 618.741 trường hợp. Tính đến ngày 15/11/2023, toàn tỉnh đã thu nhận hồ sơ định danh điện tử 448.639 trường hợp (mức 1: 159.275 hồ sơ, mức 2: 289.364 hồ sơ); kết quả kích hoạt tài khoản định danh điện tử 328.656 tài khoản (mức 1: 63.492 tài khoản, mức 2: 265.164 tài khoản); phát triển hạ tầng kết nối số, đẩy mạnh việc cung cấp, khai thác sử dụng các dịch vụ công trực tuyến và các dịch vụ số như y tế số, giáo dục số, du lịch số,...Thành lập Tổ công nghệ số cộng đồng để hỗ trợ, thúc đẩy phát triển xã hội số, giúp người dân trên địa bàn có kỹ năng số, có thể sử dụng thành thạo nền tảng số để thụ hưởng cuộc sống tốt hơn thông qua sử dụng các dịch vụ số [21].

---

[20] Hệ thống quản lý giáo dục được triển khai với 526 trường/4.584 lớp/135.076 học sinh - cấp tài khoản cho người dùng (CBQL-GV-NV- Phụ huynh), tuyển sinh đầu cấp, sổ điểm giáo viên, học bạ điện tử, sổ điểm điện tử, sổ liên lạc điện tử, thu học phí không dùng tiền mặt; hồ sơ sức khỏe điện tử được triển khai với 610.351 hồ sơ được khởi tạo/655.328 dân, đạt tỷ lệ 93,9%; 23,9% người dân cài đặt ứng dụng sổ sức khỏe điện tử và 17/72 cơ sở y tế cấp xã trở lên có triển khai tư vấn khám, chữa bệnh từ xa; tính đến ngày 11/6/2023, tỉnh Ninh Thuận đã hoàn thành việc thu nhận hồ sơ CCCD cho 561.747/561.747 công dân đủ điều kiện cấp CCCD trên địa bàn tỉnh, đạt 100%, Tính đến 15/9/2023, toàn tỉnh đã hoàn thành và vượt chỉ tiêu kích hoạt tài khoản định danh điện tử: 322.042/319.284 tài khoản, đạt 100,86%; tỷ lệ người dân từ đủ 15 tuổi trở lên số có tài khoản giao dịch tại ngân hàng đạt 70%; tỷ lệ người dân sử dụng các dịch vụ tài chính - ngân hàng điện tử đạt 24,8%; tỷ lệ thanh toán tiền điện không dùng tiền mặt đạt trên 90%; tỷ lệ thu học phí không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh đạt 44,3%; tỷ lệ thanh toán viện phí không dùng tiền mặt đạt 13,9%.

[21] **Ngành Thông tin và Truyền thông** đã phối hợp các doanh nghiệp viễn thông phát triển hạ tầng số, kết nối số; triển khai thu thập, cập nhật nền tảng địa chỉ số đạt 100%; triển khai đạt 100% DVC trực tuyến; phối hợp đào tạo, tập huấn kỹ năng số cơ bản cho người dân trong độ tuổi lao động đạt 34,8%; triển khai xây dựng app công dân số Ninh Thuận. **Ngành Y tế** đẩy mạnh triển khai và tuyên truyền, hướng dẫn người dân cài đặt sử dụng nền tảng quản lý tiêm chủng, hồ sơ sức khỏe điện tử và 17/72 cơ sở y tế cấp xã trở lên có kết nối hỗ trợ tư vấn khám chữa bệnh từ xa; 100% cơ sở y tế khám chữa bệnh BHYT bằng CCCD gắn chíp, thanh toán viện phí không dùng tiền mặt,... **Ngành Giáo dục** tập trung triển khai hệ thống quản lý giáo dục để quản lý, tuyển sinh đầu cấp, sổ điểm giáo viên, học bạ điện tử, sổ điểm điện tử, sổ liên lạc điện tử, thu học phí không dùng tiền mặt đến 100% trường học, cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh. Ngành Tài nguyên và Môi trường đã triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai của 16 xã, phường, từng bước cung cấp dịch vụ cho người dân và doanh nghiệp. Hầu hết các ngành: Y tế, Nông nghiệp, Giáo dục, Tài nguyên và Môi trường đều chưa triển khai đầy đủ nhiệm vụ về phát triển xã hội số của ngành theo Quyết định 411/QĐ-TTg.

UBND thành phố đẩy mạnh đầu tư máy tính trong quản lý và dạy học cho 100% các trường THCS và Tiểu học; 100% trường THCS và Tiểu học sử dụng Hệ chương trình quản lý giáo dục, học bạ điện tử; 100% cơ sở y tế triển khai ứng dụng CNTT trong quản lý khám, chữa bệnh và thanh toán BHYT, nền tảng quản lý tiêm chủng, hồ sơ sức khỏe điện tử (tạo lập hồ sơ sức khỏe điện tử đạt 99,07% và cập nhật dữ liệu khám chữa bệnh đạt 76,37%); hỗ trợ tư vấn khám chữa bệnh từ xa (59 lượt hỗ trợ), khám chữa bệnh bằng thẻ CCCD gắn chíp, thanh toán viện phí không dùng tiền mặt,.. **UBND huyện Ninh Sơn** đẩy mạnh triển khai 100%

III- ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm:

Năm 2023 triển khai thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số đã đạt được nhiều kết quả tiến bộ, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo quốc phòng-an ninh. Công tác truyền thông, tập huấn, hướng dẫn với nhiều mô hình, cách làm hiệu quả tại các địa phương, cơ quan, đơn vị đã góp phần nâng nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức, người dân và xã hội về chuyển đổi số. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo có nhiều chuyển biến tích cực, hầu hết các đơn vị đều thành lập Ban Chỉ đạo và ban hàn kế hoạch thực hiện chuyển đổi số. Công tác kiểm tra, giám sát được các cấp ủy đảng quan tâm lãnh đạo thực hiện.

Hạ tầng công nghệ thông tin, chuyển đổi số dần được hoàn thiện; cơ sở dữ liệu dùng chung, chuyên ngành từng bước được hình thành; việc số hóa hồ sơ, tài liệu, số hóa quy trình được đẩy mạnh triển khai xây dựng; kết nối, chia sẻ, tạo điều kiện thuận lợi trong việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho người dân và doanh nghiệp; tỷ lệ văn bản hành chính trao đổi, xử lý trên môi trường mạng được nâng lên; dịch vụ công trực tuyến có nhiều chuyển biến tích cực, xếp thứ 22/63 tỉnh, thành phố, tỷ lệ hồ sơ tiếp nhận trực tuyến nâng lên đáng kể xếp thứ 6/63 tỉnh, thành phố. Công tác đảm bảo an ninh, an toàn thông tin được thực hiện tốt, các hệ thống thông tin được bảo vệ theo mô hình 04 lớp, đáp ứng các tiêu chí về an toàn thông tin để kết nối vào cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

Đẩy mạnh chuyển đổi số trong doanh nghiệp trên một số lĩnh vực như: du lịch, nông nghiệp công nghệ cao, quản trị ngân hàng, tài chính đã góp phần quan trọng trong phát triển kinh tế số và xã hội số; công tác hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số được quan tâm thực hiện; hoạt động thương mại điện tử tiếp tục được tăng cường triển khai thực hiện.

2. Hạn chế: Phát triển hạ tầng số còn nhiều khó khăn, thách thức, chưa đáp ứng được yêu cầu; cơ sở dữ liệu chuyên ngành tuy được đẩy mạnh thực hiện nhưng chưa hoàn thiện, còn rời rạc, cát cứ thông tin, thiếu đồng bộ, còn khó khăn trong số hóa hồ sơ, tài liệu, kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan nhà nước. Số lượng doanh nghiệp thực hiện chuyển đổi số trong sản xuất, kinh doanh chưa cao;

---

trường THCS và Tiểu học sử dụng Hệ chương trình quản lý giáo dục, học bạ điện tử; rà soát, tạo lập hồ sơ sức khỏe điện tử đạt 76,44%; triển khai thực hiện khám bệnh bằng thẻ CCCD gắn chíp, thanh toán viện phí không dùng tiền mặt,.. **UBND huyện Thuận Bắc** đẩy mạnh đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong giáo dục, y tế: 100% các trường THCS và Tiểu học được trang bị máy tính dùng trong công tác quản lý và dạy học; rà soát, làm sạch, cập nhật dữ liệu tiêm chủng đạt 99%; triển khai tư vấn, khám chữa bệnh từ xa cho Trạm Y tế Bắc Phong ở mức 01, đến nay có 235 lượt tư vấn; triển khai thực hiện khám bệnh bằng thẻ CCCD gắn chíp tại Bệnh viện huyện và 05 TYT xã.

Cơ quan Tỉnh đoàn đã chỉ đạo tập trung hỗ trợ thúc đẩy quá trình phát triển xã hội số như hỗ trợ người dân cài đặt, sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt, tài khoản định danh điện tử VneID, giao dịch trên sàn thương mại điện tử, các dịch vụ số phục vụ cho các nhu cầu thiết yếu như y tế, giáo dục, chính sách xã hội,... Xây dựng cập nhật 14/15 di tích lịch sử cách mạng cấp tỉnh lên Bản đồ số địa chỉ đỏ tỉnh, triển khai công trình thanh niên như công trình quét mã QR công viên Biển Bình Sơn "Tuổi trẻ Văn Hải tiên phong chuyển đổi số quảng bá du lịch", quét mã QR tìm hiểu về di tích lịch sử tại một số di tích lịch sử trong tỉnh.

tỷ trọng đóng góp của kinh tế số vào tăng trưởng GRDP còn thấp với mục tiêu đề ra. Người dân và doanh nghiệp chưa quan tâm nhiều về thực hiện dịch vụ công toàn trình; tỷ lệ người dân sử dụng điện thoại thông minh chưa đạt mục tiêu. Công tác tổng hợp, báo cáo, cung cấp thông tin, số liệu về chuyển đổi số của một số sở, ngành, địa phương, đơn vị chưa đầy đủ, kịp thời, thiếu thông tin để tổng hợp, báo cáo chung của tỉnh.

3. Nguyên nhân chủ yếu hạn chế, đó là: Công tác kiểm tra, phân công trong chỉ đạo điều hành của người đứng đầu của cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị, địa phương có nơi, có lúc chưa được quan tâm đúng mức, chưa thường xuyên; nhận thức về dữ liệu số, nền tảng số và năng lực tổ chức triển khai thực hiện của một số cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị chưa đầy đủ, còn lúng túng trong việc xác định, xây dựng mô hình, sản phẩm chuyển đổi số; công tác phối hợp, hướng dẫn có việc chưa chặt chẽ, đồng bộ giữa các ngành, địa phương, đơn vị.

Trên đây là báo cáo kết quả triển khai thực hiện chuyển đổi số năm 2023 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

Nơi nhận:
- Ủy ban Quốc gia về Chuyển đổi số,
- Bộ Thông tin và Truyền thông,
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- Ban cán sự đảng UBND tỉnh,
- Các ban đảng Tỉnh ủy,
- Thành viên Ban Chỉ đạo, Ban Điều hành,
- Các huyện, thành ủy, đảng ủy
- Các Sở, ban ngành, đoàn thể tỉnh,
- UBND các huyện, thành phố,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

BÍ THƯ
Kiêm
TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
TỈNH ỦY NINH THUẬN

Nguyễn Đức Thanh

PHỤ LỤC 1
KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CÁC MỤC TIÊU CỤ THỂ NĂM 2023
(Ban hành kèm theo Báo cáo số 03-BC/BCĐCĐS ngày 14/3/2024 của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số)

STT	Mục tiêu	Đơn vị chủ trì thực hiện	Mục tiêu năm 2023	KQTH năm 2023	Ghi chú
I	**Phát triển hạ tầng số**				
1	Hạ tầng mạng băng rộng cáp quang phủ sóng	Sở Thông tin và Truyền thông			
	- Hộ gia đình		*trên 90%*	*90%*	Đạt *(toàn quốc 79,4%)*
	- Thôn/khu phố		*100%*	*100%*	Đạt *(toàn quốc 100%)*
	Triển khai phủ sóng mạng 5G		Thành phố PR-TC	Đã triển khai lắp đặt, thử nghiệm 75 vị trí trạm 5G	Đạt
2	Tỷ lệ dân số có điện thoại thông minh	Sở Thông tin và Truyền thông	85%	72,65%	Chưa đạt
	Tỷ lệ dân số từ 15 tuổi trở lên có điện thoại thông minh		100%	98,28%	Chưa đạt *(toàn quốc 81%)*
3	Tỷ lệ hộ gia đình có đường Internet cáp quang băng rộng	Sở Thông tin và Truyền thông	75%	77,13%	Vượt 2,13% *(toàn quốc 79%)*
4	CQNN được kết nối vào mạng truyền số liệu chuyên dùng cơ quan Đảng và Nhà nước	Các cơ quan, ban, ngành	100%	100%	Đạt
II	**Phát triển Chính quyền số**				
1	DVCTT toàn trình được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động	Các cơ quan, ban, ngành	100%	100%	Đạt *(toàn quốc 100%)*
2	Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến phát sinh hồ sơ	Các cơ quan, ban, ngành	75%	55,41%	Chưa đạt *(toàn quốc 58,41%)*
	Tỷ lệ hồ sơ TTHC được tiếp nhận, xử lý trực tuyến	Các cơ quan, ban, ngành	70%	81,48%	Vượt 11,48% *(toàn quốc 58,41%)*
3	Tỷ lệ hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng	Các cơ quan, ban, ngành			
	- Cấp tỉnh		*100%*	*98,90%*	Chưa đạt

STT	Mục tiêu	Đơn vị chủ trì thực hiện	Mục tiêu năm 2023	KQTH năm 2023	Ghi chú
					(Toàn quốc >90%)
	- Cấp huyện		*95%*	*96,52%*	Vượt 1,52% *(toàn quốc 86,37%)*
	- Cấp xã		*75%*	*94,89%*	Vượt 19,89% *(toàn quốc 67,28%)*
4	Tỷ lệ báo cáo định kỳ, báo cáo thống kê về kinh tế xã hội phục vụ sự chỉ đạo, điều hành được thực hiện qua hệ thống báo cáo điện tử của tỉnh; kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa hệ thống báo cáo tỉnh với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ	Các cơ quan, ban, ngành	95%	100%	Đạt
5	Kết nối, liên thông các cơ sở dữ liệu quốc gia tạo nền tảng phát triển Chính phủ số	Các cơ quan, ban, ngành	Kết nối CSDL về dân cư, đất đai, đăng ký doanh nghiệp, tài chính, bảo hiểm	Đã triển khai kết nối CSDL về dân cư, đăng ký doanh nghiệp, tài chính, bảo hiểm	Chưa đạt
	Tỷ lệ cơ quan nhà nước cung cấp dữ liệu mở đầy đủ theo danh mục	Các cơ quan, ban, ngành	50%	50%	Đạt *(toàn quốc 60,46%)*
6	Mỗi cơ quan, đơn vị, địa phương phấn đấu hoàn thành ít nhất một sản phẩm chuyển đổi số	Các cơ quan, ban, ngành	100%		Hiện nay, có 49 cơ quan, đơn vị đã đăng ký/63 mô hình, giải pháp và sản phẩm CĐS
7	Tỷ lệ hài lòng của người dân đối với Chính quyền số	Các cơ quan, ban, ngành	90%		Chưa có số liệu đánh giá
III	**Phát triển kinh tế số và xã hội số**				
1	Tỷ trọng kinh tế số trong GRDP của tỉnh	Sở KHĐT	12%	9,56%	Chưa đạt *(toàn quốc 16,5%)*
2	Tỷ trọng kinh tế số trong từng ngành, lĩnh vực đạt tối thiểu	Các cơ quan, ban, ngành	7%	-	Chưa có số liệu đánh giá

STT	Mục tiêu	Đơn vị chủ trì thực hiện	Mục tiêu năm 2023	KQTH năm 2023	Ghi chú
3	Tỷ trọng doanh thu thương mại điện tử trong tổng mức bán lẻ	Sở Công thương	7%	21,3%	Vượt 14,3% *(toàn quốc 8%)*
	Sản phẩm OCOP của tỉnh được đăng tải trên các sàn thương mại điện tử nội địa	Sở Công thương	90%	100%	Vượt 10%
4	Tỷ lệ doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nền tảng số	Sở KHĐT	30%	100%	Vượt 70% *(toàn quốc 62%)*
5	Tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng hóa đơn điện tử	Cục Thuế tỉnh	100%	100%	Đạt
6	Tỷ lệ người dân từ đủ 15 tuổi trở lên số có tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc các tổ chức được phép khác	Ngân hàng Nhà nước	70%	70%	Đạt *(toàn quốc 77%)*
7	Tỷ lệ người dân có hồ sơ sức khỏe điện tử	Sở Y tế	90%	93,9%	Vượt 3,9% *(toàn quốc 56%)*
8	Triển khai xây dựng nền tảng đô thị thông minh	UBND TP. PR-TC	Tại TP.PR-TC	Đã triển khai và đưa Trung tâm IOC thành phố đi vào hoạt động	

PHỤ LỤC 2
BAN HÀNH CÁC VĂN BẢN VỀ CHUYỂN ĐỔI SỐ NĂM 2023

(Ban hành kèm theo Báo cáo số 03-BC/BCĐCĐS ngày 14/3/2024 của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số)

STT	Số, ký hiệu văn bản	Ngày, tháng, năm ban hành	Cơ quan ban hành	Trích yếu văn bản
1	02/2023/QĐ-UBND	09/01/2023	UBND tỉnh	Quy định mức thu ưu đãi phí, lệ phí khi thực hiện thủ tục hành chính bằng hình thức trực tuyến trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận
2	03-TB/BCĐCĐS	02/02/2023	Ban CĐCĐS	Thông báo kết luận của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số về tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số năm 2022; phương hướng, nhiệm vụ năm 2023
3	360/KH-UBND	06/02/2023	UBND tỉnh	Thực hiện nhiệm vụ phát triển du lịch Ninh Thuận trở thành ngành kinh tế mũi nhọn năm 2023
4	56/QĐ-UBND	14/02/2023	UBND tỉnh	Ban hành kế hoạch chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận năm 2023
5	552/UBND-TTPVHCC	20/02/2023	UBND tỉnh	Tăng cường khai thác, sử dụng hiệu quả dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh
6	636/KH-TCTĐA06	25/02/2023	Tổ Công tác Đề án 06	Triển khai thực hiện Đề án 06/CP năm 2023 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận
7	245/QĐ-UBND	01/03/2023	UBND tỉnh	Giao chỉ tiêu thực hiện DVCTT cho các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã năm 2023
8	04/CT-UBND	4/03/2023	UBND tỉnh	Về việc triển khai thực hiện hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận
9	51/BC-BĐHCĐS	6/03/2023	Ban ĐHCĐS	Kết quả chuyển đổi số năm 2022 theo Kế hoạch số 3609/KH-BĐHCĐS ngày 18/8/2022 của Ban Điều hành chuyển đổi số tỉnh
10	01-BC/BCĐCĐS	9/03/2023	Ban CĐCĐS	Báo cáo tình hình, kết quả triển khai thực hiện chuyển đổi số năm 2022
11	02-KH/BCĐCĐS	9/03/2023	Ban CĐCĐS	Kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận năm 2023
12	956/KH-BĐHCĐS	16/03/2023	Ban ĐHCĐS	Kế hoạch Triển khai thực hiện chuyển đổi số năm 2023 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận
13	1061/KH-UBND	22/03/2023	UBND tỉnh	Kế hoạch Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2023 trên địa bàn tỉnh
14	1076/KH-UBND	23/03/2023	UBND tỉnh	Kế hoạch Phát động phong trào thi đua Chuyển đổi số năm 2023 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận
15	1146/KH-	28/03/2023	UBND tỉnh	Phát triển hạ tầng số tỉnh Ninh Thuận giai

	UBND			đoạn 2023 – 2025, định hướng đến năm 2030
16	166/QĐ-UBND	12/4/2023	UBND tỉnh	Ban hành mã định danh các cơ quan, đơn vị hành chính và sự nghiệp trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận
17	1562/KH-UBND	21/4/2023	UBND tỉnh	Phát triển thương mại điện tử tỉnh Ninh Thuận năm 2023
18	08/CT-UBND	21/4/2023	UBND tỉnh	Về phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số thúc đẩy chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận
19	1718/KH-UBND	30/4/2023	UBND tỉnh	Đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, nâng cao nhận thức kỹ năng số các sở, ban, ngành, mặt trận, đoàn thể và địa phương trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận năm 2023
20	1849/KH-UBND	12/5/2023	UBND tỉnh	Hành động nâng cao chất lượng, hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận năm 2023
21	2059/KH-UBND	24/5/2023	UBND tỉnh	Kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước và công tác đảm bảo an toàn, an ninh mạng năm 2023
22	152/BC-UBND	26/6/2023	UBND tỉnh	Kết quả triển khai chuyển đổi số 06 tháng đầu năm và phương hướng nhiệm vụ 06 tháng cuối năm 2023 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận
23	2586/KH-UBND	27/6/2023	UBND tỉnh	Phát triển chính quyền số, chuyển đổi số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận năm 2023
24	1521-QĐ/TU	28/6/2023	Tỉnh ủy	Giám sát việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 29/11/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIV về chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030 đối với một số tổ chức đảng
25	2807/KH-UBND	11/7/2023	UBND tỉnh	Chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận
26	226/TB-VPUB	11/7/2023	VPUBND tỉnh	Kết luận của Phó Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Long Biên tại cuộc họp Ban Điều hành chuyển đổi số quý II/năm 2023
27	178/BC-BĐHCĐS	20/7/2023	Ban ĐHCĐS	Tình hình, kết quả triển khai thực hiện chuyển đổi số 6 tháng đầu năm 2023 theo Kế hoạch số 956/KH-BĐHCĐS ngày 16/3/2023 của Ban Điều hành chuyển đổi số tỉnh
28	02-BC/BCĐCĐS	28/7/2023	Ban CĐCĐS	Tình hình, kết quả thực hiện chuyển đổi số 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ trọng tâm 6

				tháng cuối năm 2023
29	04-TB/BCĐCĐS	28/7/2023	Ban CĐCĐS	Kết luận của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số về tình hình, kết quả thực hiện chuyển đổi số 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2023
30	1031/QĐ-UBND	3/8/2023	UBND tỉnh	Ban hành Danh mục Dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần theo Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ
31	195/BC-UBND	4/8/2023	UBND tỉnh	Phân tích, đánh giá Chỉ số chuyển đổi số (DTI) năm 2022
32	3402/KH-UBND	16/8/2023	UBND tỉnh	Nâng cao chỉ số chuyển đổi số năm 2023 và những năm tiếp theo
33	778/QCPH-VP-STTTT	21/8/2023	Bộ TTTT và Sở TTTT	Phối hợp giữa Văn phòng Bộ Thông tin và Truyền thông và Sở Thông tin và Truyền thông Ninh Thuận về thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của Bộ Thông tin và Truyền thông trên địa bàn tỉnh
34	4076/KH-UBND	29/9/2023	UBND tỉnh	Triển khai thực hiện các Mô hình của Đề án "Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030" tại tỉnh
35	4546/KH-UBND	31/10/2023	UBND tỉnh	Triển khai thực hiện phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận
36	83/2023/QĐ-UBND	10/11/2023	UBND tỉnh	Ban hành Quy chế phối hợp xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.
37	4546/KH-UBND	17/11/2023	UBND tỉnh	Triển khai Luật Giao dịch điện tử trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận
38	311/BC-UBND	20/11/2023	UBND tỉnh	Tình hình thực hiện Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận theo Quyết định 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ
39	312/BC-UBND	20/11/2023	UBND tỉnh	Kết quả triển khai thực hiện chuyển đổi số 9 tháng đầu năm 2023 theo Kế hoạch số 956/KH-BĐHCĐS ngày 16/3/2023 của Ban Điều hành chuyển đổi số tỉnh
40	342/BC-UBND	11/12/2023	UBND tỉnh	Kết quả chuyển đổi số phục vụ Phiên họp tổng kết năm 2023 của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số
41	31/2023/NQ-HĐND	14/12/2023	HĐND tỉnh	Quy định về giảm phí, lệ phí khi thực hiện thủ tục hành chính bằng hình thức trực tuyến trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận
42	39/2023/NQ-HĐND	14/12/2023	HĐND tỉnh	Quy định chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã chuyển đổi số trên

				địa bàn tỉnh Ninh Thuận, giai đoạn 2024-2028
43	347/BC-TCTĐA06	15/12/2023	Tổ Công tác Đề án 06	Sơ kết 02 năm triển khai thực hiện Đề án 06/CP trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận
44	658-TB/TU	26/12/2023	Tỉnh ủy	Thông báo Kết luận của Ban Thường vụ tỉnh ủy về kết quả giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 29/11/2021 của Ban thường vụ tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030 đối với một số tổ chức đảng
45	748/QĐ-UBND	28/12/2023	UBND tỉnh	Ban hành Quy chế quản lý, khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu công chứng, chứng thực trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận

PHỤ LỤC 3
KẾT QUẢ TRIỂN KHAI CHUYỂN ĐỔI SỐ TỈNH NINH THUẬN
TRONG THỜI GIAN 24 THÁNG *theo Kế hoạch số 01-KH/BCĐCĐS ngày 12/7/2021 của Ban chỉ đạo chuyển đổi số*

(Ban hành kèm theo Báo cáo số 03-BC/BCĐCĐS ngày 14/3/2024của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số)

STT	Công việc	Thời gian		Ghi chú
		Bắt đầu	Kết thúc	
A	**Xây dựng chiến lược và kế hoạch**			*N là ngày khởi động; đơn vị thời gian là tháng*
I	**Ký kết hợp tác**	**N**	**N+1**	*Đã hoàn thành*
II	**Khảo sát hiện trạng của Tỉnh**	**N**	**N+2**	*Đã hoàn thành*
III	**Rà soát/bổ sung/điều chỉnh các chiến lược và kế hoạch**	**N**	**N+2**	*Đã hoàn thành*
B	**Các nhóm nhiệm vụ Chuyển đổi số**			
I	**Đào tạo, truyền thông, kiến tạo thể chế, phát triển nguồn nhân lực, hợp tác đổi mới sáng tạo**	**N+2**	**N+24**	
1	*Xây dựng kế hoạch truyền thông*		N+4	*- Kế hoạch 3641/KH-UBND ngày 30/8/2023 của UBND tỉnh v/v Truyền thông hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia 10/10 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.* *- Kế hoạch 3748/KH-UBND ngày 26/8/2022 v/v Truyền thông thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 29/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030*
2	*Nâng cao nhận thức cho các cấp Lãnh đạo, cán bộ công chức, viên chức.*	N+4	N+24	*- Phối hợp FPT 2 hội thảo trực tuyến cho lãnh đạo về CĐS.* *- Đào tạo bồi dưỡng cấp xã 210 người theo Kế hoạch 1257/STTTT-CN 25/5/2022*

3	*Nâng cao nhận thức cho người dân, Doanh nghiệp.*	N+4	N+24	*- Sở KHĐT phối hợp với Cục phát triển doanh nghiệp - Bộ KHĐT tổ chức thành công Hội thảo CĐS cho hơn 400 doanh nghiệp; Ngân hàng tỉnh tổ chức sự kiện "Chuyển đổi số"; Sở Y tế, Sở TNMT đã phối hợp với Tập đoàn FPT, Viettel Ninh Thuận, VNPT Ninh Thuận để tư vấn về CĐS của ngành; Tỉnh Đoàn, Đảng ủy Khối CQDN tỉnh, Hội phụ nữ tỉnh phối hợp với Sở TTT triển khai hội nghị tập huấn kiến thức cơ bản về CĐS cho hơn 150 cán bộ Đoàn, đoàn viên thanh niên.* *- Kế hoạch số 2323/KH-STTTT ngày 22/9/2023 về đào tạo ngươi dân và doanh nghiệp 280 người.*
4	*Đào tạo kỹ năng số cho các cấp Lãnh đạo, cán bộ công chức, viên chức*	N+4	N+24	*- Kế hoạch số 1718/KH-UBND ngày 30/4/2023Đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, nâng cao nhận thức kỹ năng số các sở, ban, ngành, mặt trận, đoàn thể và địa phương trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận năm 2023* *- Kế hoạch số 2678/KH-STTTT ngày 27/10/2023 về đào tạo diễn tập ứng cứu sự cố an toàn thông tin, ứng dụng CNTT cho cán bộ chuyên trách các Sở, Ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố*
5	*Đào tạo chuyên gia về CĐS (CNTT)*	N+4	N+24	*Đào tạo được 62 cán bộ chuyên trách về CNTT và 4 Chuyên gia về chuyển đổi số*
6	*Phổ cập kỹ năng số cho người dân, DN*	N+4	N+24	*- Phổ cập cho 280 người dân ở 7 huyện thành phố về sử dụng Dịch vụ công, Thương mại điện tử, chữ ký số, thanh toán không dùng tiền mặt.* *- Tập huấn kỹ năng số cho Tổ CNS cộng đồng trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận 1003 người theo kế hoạch 2304/STTT-CN ngày 14/9/2022.*
7	*Tổ chức và tham gia các Hội nghị, Hội thảo, diễn đàn trong nước và quốc tế về CĐS, xây dựng chính quyền số, ĐTTM*	N+6	N+24	*Sở KHĐT và Sở KHCN đã tổ chức hội thảo; đã tham gia các hội thảo CĐS do VNISA tổ chức, Hội thảo ATANTT do Cục ATAN tổ chức và Hội*

				thảo Phát - Việt về xây dựng ĐTTM tổ chức tại Hà Nội.
8	*Huy động nguồn lực nghiên cứu, phát triển cùng với các đối tác để thử nghiệm, ứng dụng các công nghệ mới, chuyển giao công nghệ*	N+4	N+24	*- Phối hợp FPT, Viettel và VNPT đã thực hiện về Kho dữ liệu, Giám sát an toàn thông tin, phát triển hạ tầng số..*
9	*Xây dựng, ban hành các cơ chế, chính sách hoàn thiện quy trình hoạt động, phối hợp của các cơ quan nhà nước, rà soát cập nhật VBPL (kiến trúc CQĐT, ĐTTM, chia sẻ dữ liệu...), cơ chế thúc đẩy CĐS, đổi mới sáng tạo*	N+4	N+24	*Đã ban hành kiến trúc CQĐT 2.0*
10	*Triển khai thí điểm ở một số Phường/xã và nhân rộng*	N+6	N+24	***Chưa thực hiện (Thực hiện trong năm 2023)***
11	*Chương trình thanh niên*	N+6	N+24	*Đào tạo*
II	**Hạ tầng, nền tảng số, Dữ liệu, Bảo mật**	**N+2**	**N+24**	
1	*Hạ tầng viễn thông, hạ tầng truyền dẫn, hạ tầng TTDL*	N+2	N+24	*- Đã hoàn thành TTDL tỉnh theo đề án 06* *- 100% cáp quang đến các xã, thôn* *- Đã lắp đặt 75 trạm 5G trên địa bàn Thành phố PR-TC*
2	*Nền tảng tích hợp và xử lý dữ liệu, dữ liệu lớn, dữ liệu mở*	N+2	N+8	*- Đã hoàn thành CSDL KTXH, Nền tảng tích hợp dữ liệu lớn (data warehouse)* *- Đã hoàn thành xây dựng nền tảng tích hợp dữ liệu dùng chung của tỉnh theo Quyết định 2276/QĐ-UBND ngày 06/12/2021.* *- Xây dựng, triển khai nền tảng tích hợp và chia sẻ dữ liệu của tỉnh (LGSP); đã thực hiện kết nối với 08/15 cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin quốc gia thông qua trục NGSP.* *- Đã triển khai Cổng dữ liệu mở*
3	*Nền tảng trí tuệ nhân tạo*	N+2	N+14	*Đã triển khai:* *1.Hệ thống lắng nghe & Giám sát danh tiếng dành cho doanh nghiệp (https://reputa.vn/login);* *2. Trung tâm giám sát An toàn không gia mạng Quốc gia (https://social1.soc.gov.vn/login).* *3. Phần mềm phân tích thông tin trực tuyến (báo chí mạng; mạng xã hội.. và đánh giá các tin tích cực, tin thường và tin tiêu cực trên địa bàn tỉnh*

				và các tin bài viết về các lãnh đạo tỉnh (http://203.113.166.235:68/#trangchu)
4	*Nền tảng IoT*	N+2	N+14	*- Công an tỉnh đã thực hiện kết nối camera giám sát giao thông trên địa bàn toàn tỉnh và quốc lộ 1 A.* *- Giám sát các hồ đập trên địa bàn tỉnh* *- Giám sát hệ thống xử lý nước thải, môi trường trên địa bàn tỉnh.* *- Giám sát tàu cá.*
5	*Nền tảng Blockchain*	N+2	N+14	***Chưa thực hiện***
6	*An ninh an toàn thông tin*	N+2	N+8	*Đã hoàn thành:* *- Đã triển khai hệ thống giám sát an toàn, an ninh mạng và bảo mật dữ liệu cho các hệ thống thông tin Chính quyền số theo mô hình 04 lớp.* *- Phân loại, xác định và phê duyệt Hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn hệ thống thông tin theo Công văn 2704/STTTT-CNTT ngày 21/10/2022 gửi Bộ TTTT* *- Thành lập Tổ kiểm tra, đánh giá bảo đảm an toàn thông tin mạng, các hệ thống thông tin cấp độ 2 trên địa bàn tỉnh năm 2023 theo Kế hoạch 1635/KH-STTTT ngày 10/7/2023)*
7	*Các nền tảng khác*	N+2	N+24	
III	**Chính quyền số**	**N+2**	**N+24**	
1	*Rà soát kiến trúc Chính quyền ĐT*	N+2	N+4	*Đã hoàn thành thành (Đã ban hành Khung kiến trúc CQĐT 2.0 theo 815/QĐ-UBND ngày 12/12/2021)*
2	*Cải tiến và đề xuất thay đổi quy trình*	N+6	N+24	*Đã hoàn thành quy trình dịch vụ công của tỉnh theo Nghị định số 42/2022/NĐ-CP. Hiện nay toàn tỉnh chỉ còn 823 dịch vụ công toàn trình*
3	*Kho dữ liệu dùng chung*	N+2	N+12	*Đã hoàn thành.*
4	*Số hóa thông tin*	N+2	N+24	*Đã hoàn thành*
5	*Các hệ thống thông tin chuyên ngành*	N+4	N+24	*Đã hoàn thành 41 CSDL và hệ thống thông tin*

				chuyên ngành.
6	*Các nhiệm vụ khác*	N+4	N+24	
IV	**Kinh tế số**			
1	*Thương mại điện tử*	N+2	N+8	*- Đã hoàn thành Cổng thương mại điện tử tỉnh http://sanphamninhthuan.com* *- Hỗ trợ 50 doanh nghiệp lên sàn TMĐT.* *- 123 sản phẩm OCOP lên sàn TMĐT*
2	*CĐS các Doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là SME*	N+4	N+24	*- 100% doanh nghiệp đã triển khai chữ ký số và phần mềm kế toán điện tử* *- Trên 100% doanh nghiệp đã cập nhật và triển khai hóa đơn điện tử.* *- Phối hợp Bộ KHĐT tổ chức hội thảo cho 400 doanh nghiệp về CĐS.* *- Hỗ trợ gói giải pháp CĐS cho 700 doanh nghiệp*
3	*Phát triển Doanh nghiệp công nghệ số, doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới, sáng tạo*	N+4	N+24	*Trên địa bàn tỉnh hiện có 876 doanh nghiệp đang hoạt động có đăng ký ngành nghề thuộc các loại hình sản xuất phần cứng, phần mềm, điện tử, cung cấp dịch vụ CNTT, phân phối sản phẩm CNTT*
4	*Chương trình tín dụng cho doanh nghiệp vừa và nhỏ, hộ kinh doanh*	N+4	N+24	***Chưa hoàn thành***
5	*CĐS các lĩnh vực ưu tiên: y tế, giáo dục, du lịch, nông nghiệp, tài nguyên môi trường, vận tải và logistic, công nghiệp, quốc phòng và an ninh. Trong đó tập trung vào: năng lượng tái tạo, du lịch, nông nghiệp công nghệ cao, công nghiệp, kinh tế đô thi phát triển, kinh tế biển.*	N+4	N+24	*- Hệ thống quản lý giáo dục được triển khai với 526 trường/4.584 lớp/135.076 học sinh;* *- Hồ sơ sức khỏe điện tử được triển khai với 610.351 hồ sơ được khởi tạo/655.328 dân, đạt tỷ lệ 93,9%;* *- Bệnh viện đã triển khai hồ sơ bệnh án điện tử* *- Áp dụng tưới tự động, tưới nhỏ giọt, tự động điều chỉnh nhiệt độ trong nhà kính, nhà màng; chiếu sáng bằng đèn LED.* *- Áp dụng hệ thống cảm biến điều tiết tiểu khí hậu chuồng nuôi, máng ăn tự động, máng uống tự động; sử dụng dây chuyền giết mổ công*

				nghiệp; quản lý, theo dõi sản xuất, bán hàng trên sàn thương mại điện tử.
6	*Các nhiệm vụ khác*	N+4	N+24	
V	**Xã hội số**	**N+4**	**N+24**	
1	*Phát triển hệ sinh thái ứng dụng số cho người dân, DN, đặc biệt là ứng dụng trên di động thông minh; đặc biệt là các khu, cụm dân cư, ĐTTM, gắn với văn hóa, lịch sử đặc trưng của tỉnh.*	N+4	N+10	*Đã triển khai Cổng dữ liệu mở và App Smart Ninh Thuận*
2	*Triển khai các ứng dụng số phục vụ người dân dễ dàng tiếp cận các dịch vụ giáo dục, y tế và an sinh xã hội.*	N+4	N+24	*- 23,9% người dân cài đặt ứng dụng sổ sức khỏe điện tử và 17/72 cơ sở y tế cấp xã trở lên có triển khai tư vấn khám, chữa bệnh từ xa.* *- Đã triển khai sổ học bạ điện tử cho học sinh.*
3	*Các nhiệm vụ khác*	N+4	N+24	
VI	**Đô thị thông minh**			
1	*Xây dựng, rà soát đề án, kiến trúc ĐTTM gắn với CQĐT*	N+2	N+18	*Đã hoàn thành*
2	*Các dự án cụ thể về ĐTTM*	N+4	N+24	*Đã xây dựng được 12/15 đề án chiếm 80%*
VII	**Đánh giá kết quả**			
1	*Tổ chức họp định kỳ giữa 2 bên tần suất ít nhất 01 tháng/lần*	N+2	N+24	*Đã thực hiện 2 lần*
2	*Đo thử các chỉ số*	N+12	N+24	***Chưa thực hiện***
3	*Tổ chức tự đánh giá trước kỳ đánh giá hằng năm của Bộ Thông tin và Truyền thông*	N+12	N+24	*Đã thực hiện hằng năm*
C	**Triển khai các dự án Chuyển đổi số**			
1	*Trình bày bộ giải pháp của FPT*	*N+2*	*N+4*	*FPT đã trình bày (Hoàn thành)*
2	*Lựa chọn các nền tảng triển khai nhanh: điện toán đám mây, SOC; Trợ lý ảo tổng đài giải đáp thắc mắc của người dân, DN khi thực hiện TTHC; Tự động hóa quy trình luân chuyển hồ sơ, giấy tờ; Xác minh và nhận dạng tự động đối tượng nộp hồ sơ qua mạng; Họp ko giấy tờ; LGSP, trung tâm điều hành thông minh)*	*N+2*	*N+3*	*- Đã xây dựng nền thảnh điện toán đám mây tại Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh* *- Đã phối hợp Viettel triển khai SOC và trợ lý ảo.* *- Đã hoàn thành tự động hóa luân chuyển hồ sơ trên Cổng dịch vụ công.* *- Đã triển khai họp không giấy tờ.* *- Hoàn thành trục liên thông LGSP,* *- Đã xây dựng Trung tâm điều hành thông minh*

				cấp tỉnh và thành phố PR-TC.
3	*Triển khai các nền tảng, dự án chuyển đổi số*	*N+3*	*N+8*	*Đã triển khai*
4	*Dùng thử, triển khai nhanh, đánh giá và nhân rộng*	*N+9*	*N+24*	*Đã triển khai Cổng dữ liệu mở và App Smart Ninh Thuận*

PHỤ LỤC 4
DANH MỤC SẢN PHẨM CHUYỂN ĐỔI SỐ 2023

(Ban hành kèm theo Báo cáo số 03-BC/BCĐCĐS ngày 14/3/2024 của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số)

STT	Tên cơ quan	Tên sản phẩm	Số VB
A	**Khối cơ quan đảng, đoàn thể**		
1	Văn phòng Tỉnh ủy	Triển khai ứng dụng dịch vụ lưu trữ điện tử đám mây Nexcloud lưu trữ, chia sẽ tài liệu phục vụ cho các cuộc họp của Tỉnh uỷ	
2	Mặt trận TQVN tỉnh	1) Áp dụng thành tựu chuyển đổi số thông qua sử dụng *Google biểu mẫu* (Google Form) để tổ chức thành công Cuộc thi *"Tìm hiểu pháp luật và Nghị quyết của Đảng bằng hình thức trực tuyến" năm 2023.*	theo BC số 678/BC-MTTQ ngày 28/11/2023
		2) Tổ chức hội thảo chuyển đổi số trong công tác quản lý Quỹ "Vì người nghèo", Quỹ "Cứu trợ" cho hơn 100 cán bộ Mặt trận từ tỉnh đến xã, phường, thị trấn.	
		3) Sử dụng ứng dụng nền tảng số Google biểu mẫu (Google Form) tổ chức thành công Hội thi cán bộ Mặt trận cơ sở giỏi năm 2023	
		4) Tổ chức Cuộc thi trực tuyến "Bình chọn sản phẩm OCOP tỉnh Ninh Thuận được yêu thích" năm 2023 thông qua nhiều ứng dụng như; Gmail, Google và Trang cộng đồng mạng xã hội (Fanpage facebook)	
		5) 100% cán bộ, công chức cơ quan Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh đăng ký tài khoản định danh điện tử (mức 2) thông qua ứng dụng VNeID di động	
3	Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện Ninh Sơn	Hoàn thành thiết kế, xây dựng một Website phiên bản mới, với tính năng phục vụ tra cứu, khai thác Hệ thống văn bản của ngành, cập nhật, phản ánh các hoạt động của hệ thống Mặt trận từ huyện đến cơ sở; cũng như thông tin tuyên truyền và tương tác trực tiếp với người sử dụng...và tích hợp các website có liên quan và fanpage của các huyện, thành phố trong tỉnh cũng như các xã, thị trấn trong huyện.	nt
4	Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố Phan Rang-Tháp Chàm	Hoàn thành việc triển khai thực hiện hệ thống quản lý văn bản và điều hành thông quan ứng dụng E-Office từ Mặt trận từ cấp huyện đến cấp xã, phường, thị trấn.	nt
5	Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện Bác Ái	Hoàn thành việc triển khai thực hiện hệ thống quản lý văn bản và điều hành thông quan ứng dụng E-Office từ Mặt trận từ cấp huyện đến cấp xã, phường, thị trấn.	nt
6	Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện	Hoàn thành việc triển khai thực hiện hệ thống quản lý văn bản và điều hành	nt

STT	Tên cơ quan	Tên sản phẩm	Số VB
	Ninh Hải	thông quan ứng dụng E-Office từ Mặt trận từ cấp huyện đến cấp xã, phường, thị trấn.	
7	Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện Thuận Bắc	Hoàn thành việc triển khai thực hiện hệ thống quản lý văn bản và điều hành thông quan ứng dụng E-Office từ Mặt trận từ cấp huyện đến cấp xã, phường, thị trấn.	nt
8	Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện Thuận Nam	Hoàn thành việc triển khai thực hiện hệ thống quản lý văn bản và điều hành thông quan ứng dụng E-Office từ Mặt trận từ cấp huyện đến cấp xã, phường, thị trấn.	nt
9	Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện Ninh Phước	Hoàn thành việc triển khai thực hiện hệ thống quản lý văn bản và điều hành thông quan ứng dụng E-Office từ Mặt trận từ cấp huyện đến cấp xã, phường, thị trấn.	nt
10	Ban Dân vận	Tạo ứng dụng (App) chứa địa chỉ (đường link) Cổng thông tin điện tử của Ban Dân vận Tỉnh ủy trên điện thoại thông minh chạy hệ điều hành Androi; Tạo Video, clip, hình ảnh trình chiếu nhằm thay đổi hình thức báo cáo tại các buổi hội nghị sơ, tổng kết công tác dân vận và các hội nghị khác của cơ quan	theo BC số 196-BC/BDVTU
11	Cơ quan Tỉnh đoàn	Xây dựng và công bố bản đồ số địa chỉ đỏ tỉnh Ninh Thuận	Theo BC số 188-BC/TĐTN-VP ngày 28/11/2023
B	**Khối cơ quan, đơn vị hành chính, sự nghiệp**		
12	Văn phòng UBND tỉnh	Mô hình Hỗ trợ người dân nộp hồ sơ trực tuyến tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công	theo BC số 92/BC-VPUB ngày 05/12/2023
13	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch	Thẻ Việt - Một thẻ quốc gia	
14	Sở Giao thông Vận tải	Kết nối, đồng bộ hệ thống thông tin giấy phép xe với Hệ thống một cửa điện tử của tỉnh	theo BC số 3210/SGVT-VP ngày 28/11/2023
15	Sở Xây dựng	Hệ thống thông tin dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản tỉnh Ninh Thuận	theo BC số 4142/BC-SXD ngày 27/11/2023
16	Sở Nội vụ	Xây dựng phần mềm, Cơ sở dữ liệu cán bộ công chức, viên chức tỉnh Ninh Thuận.	theo BC số 3982/BC-SNV ngày 24/11/2023
17	Sở Giáo dục và Đào tạo	(1) Dasboard để chuẩn bị cho kết nối vào hệ thống IOC của tỉnh (2) Ngân hàng đề thi, kiểm tra chung toàn tỉnh	theo BC số 2953/BC-SGDĐT ngày 29/11/2023
18	Sở Y tế	Hoàn thiện, làm đầy dữ liệu Hồ sơ sức khỏe điện tử	theo BC số 5553/BC-SYT ngày 29/11/2023
19	Sở Công Thương	Sàn thương mại điện tử sanphamninhthuan.vn	theo BC số 2678/BC-SCT

STT	Tên cơ quan	Tên sản phẩm	Số VB
			ngày 29/11/2023
20	Sở Tài nguyên và Môi trường	Xây dựng phần mềm Quản lý hồ sơ giao đất, cho thuê đất	theo BC số 5845/BC-STNMT ngày 29/11/2023
21	Sở Thông tin và Truyền thông	(1) Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh; (2) Cổng dữ liệu mở tỉnh (3) Nền tảng Ninhthuansmart (công dân số)	
22	Sở Kế hoạch và Đầu tư	(1) Quét mã QR - tài liệu phục vụ các Hội nghị, cuộc họp, tài liệu xúc tiến đầu tư… (2) Ứng dụng nhắc việc tích hợp trên TDOffice	1983/SKHĐT-ĐTGS ngày 31/5/2023
23	Sở Khoa học và Công nghệ	(1) Cổng thông tin Đổi mới sáng tạo tỉnh Ninh Thuận, địa chỉ: https://doimoisangtao.ninhthuan.gov.vn (2) Xây dựng CSDL sáng kiến cấp tỉnh (3) Xây dựng hệ thống báo cáo Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo tỉnh	theo BC số 2033/BC-SKHCN ngày 29/11/2023
24	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	"Số hóa tài liệu trong quản lý hồ sơ người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận năm 2023"	theo BC số 498/BC-SLĐTBXH ngày 28/11/2023
25	Sở Tư pháp	Nâng cấp, phát triển phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu công chứng, chứng thực trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận	theo BC số 3344/BC-STP ngày 10/11/2023
26	Sở Tài chính	Triển khai thực hiện và đưa vào khai thác sử dụng phần mềm CSDL về giá trên địa bàn tỉnh	theo BC số 5036/BC-STC ngày 7/12/2023
27	Sở Nông nghiệp và PTNT	Phần mềm quản lý chăn nuôi	theo BC số 800/BC-SNNPTNT ngày 29/11/2023
28	Thanh tra tỉnh	Đang triển khai thực hiện việc cập nhật công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo vào phần mềm Hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về khiếu nại, tố cáo theo Nghị định số 55/2022/NĐ-CP ngày 23/8/2022 của Chính phủ	theo BC số 249/BC-TTT ngày 30/11/2023
29	Ban Dân tộc	"Chuyển đổi số trong triển khai thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025"	theo BC số 1368/BC-BDT ngày 28/11/2023
30	Ban Quản lý các khu công nghiệp	Phần mềm quản lý hoạt động của các doanh nghiệp trong khu công nghiệp	340/BQLKCN ngày 05/4/2023
31	Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh	(1) Nâng cấp phần mềm duyệt tin, bài qua mạng…;	

STT	Tên cơ quan	Tên sản phẩm	Số VB
		(2) Duyệt video qua mạng trên pc, laptop;	
		(3) Ứng dụng phần mềm ảo hóa (Wmware) cho phép nhiều máy ảo chạy trên cùng một máy chủ vật lý	
32	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông	Xây dựng đưa vào hoạt động "Trang thông tin điện tử của đơn vị https://bqldagt.ninhthuan"	theo BC số 1334/BC-BQLA ngày 27/11/2023
33	Ban Xây dựng năng lực và Thực hiện các dự án ODA ngành nước	Họp trực tuyến qua phần mềm Webex	theo BC số 109/BC-BXDNL ngày 24/11/2023
34	Công an tỉnh	Triển khai, đưa vào sử dụng hệ thống bộ đàm kỹ thuật số Trunking số DMR Tier 3 phục vụ công tác trong toàn Công an tỉnh	1681/CAT-PV01 ngày 16/8/2023
35	Cục Thống kê	"Thực hiện việc thu thập thông tin phản ánh kết quả hoạt động sản xuất ngành xây dựng và tình hình vốn đầu tư thực hiện hằng quý, năm của doanh nghiệp, hợp tác xã, trang trại, hộ dân cư…với phương pháp điều tra bằng hình thức sử dụng phiếu điều tra điện tử (phiếu Webform) áp dụng đối với Doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp và trên thiết bị điện tử di động (phiếu CAPI) áp dụng đối với hộ dân cư, trang trại."	theo BC số 639/BC-CTK ngày 27/11/2023
36	Cục Thuế tỉnh	Triển khai Hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền trên địa bàn tỉnh	theo BC số 4839/CTNTH-CNTT ngày 27/11/2023
37	Bảo hiểm xã hội tỉnh	Ứng dụng VssID trên thiết bị di động	theo BC số 962/BC-BHXH ngày 28/11/2023
C	**UBND các huyện, thành phố**		
38	UBND thành phố PRTC	Ủy ban nhân thành phố đã đầu tư và đưa vào hoạt động Trung tâm điều hành đô thị thông minh (IOC)	theo BC số 513/BC-UBND ngày 03/12/2023
39	UBND Ninh Phước	1) Hệ thống sàn giao dịch việc làm của huyện đã hoàn thành lắp đặt và đang phối hợp cùng công an huyện và UBND các xã, thị trấn kết nối dữ liệu việc làm của địa 6 phương	theo BC số 779/BC-UBND ngày 30/11/2023
		2) Triển khai mã QR cung cấp thông tin tại các khu di tích để phục vụ du lịch dự kiến hoàn tất việc lắp đặt trong tháng 12/2023	
40	UBND Ninh Hải	1) Hệ thống pano điện tử tuyên truyền (màn hình Led).	theo BC số 616/BC-BCĐ ngày 28/11/2023
		2) Điểm cung cấp Wifi công cộng miễn phí tại khu du lịch Vĩnh Hy.	
41	UBND huyện Ninh Sơn	Đài truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin-viễn thông, thực hiện tại xã Ma Nới	2952/UBND-TH ngày 25/9/2023

STT	Tên cơ quan	Tên sản phẩm	Số VB
42	UBND Thuận Nam	"Hệ thống thông báo kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua tin nhắn điện thoại"	theo BC số 405/BC-UBND ngày 04/12/2023
43	UBND huyện Thuận Bắc	WEBSITE NINH THUẬN 360	4123/UBND-KT ngày 09/10/2023
44	UBND xã Phước Kháng	Mở rộng hệ thống cụm loa ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông các thôn trên địa bàn xã	nt
45	UBND xã Phước Chiến	Mở rộng hệ thống cụm loa ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông các thôn trên địa bàn xã	nt
46	UBND xã Bắc Sơn	Mở rộng hệ thống cụm loa ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông các thôn trên địa bàn xã	nt
47	UBND xã Lợi Hải	Ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ phát triển kinh tế xã hội và đảm bảo an ninh thông tin - lắp đặt hệ thống camera kết nối Wifi để giữ gìn ATTT tại địa phương	nt
48	UBND Công Hải	Ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ phát triển kinh tế xã hội và đảm bảo an ninh thông tin - lắp đặt hệ thống camera kết nối Wifi để giữ gìn ATTT tại địa phương	nt
49	UBND Bắc Phong	Ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ phát triển kinh tế xã hội và đảm bảo an ninh thông tin - lắp đặt hệ thống camera kết nối Wifi để giữ gìn ATTT tại địa phương.	nt

*** Ghi chú:** Các đơn vị chưa có đăng ký, báo cáo sản phẩm chuyển đổi số: Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Ban Dân vận Tỉnh ủy, Ban Nội chính Tỉnh ủy, Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, Trường Cao Đẳng nghề, UBND huyện Bác Ái,…